



# KIỂM TOÁN

## KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ CHÍN  
Số **43/2020 (433)**  
THỨ NĂM  
NGÀY 22-10-2020

VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA  
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191  
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

### KỶ HỌP THỨ 10, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

## Phát huy cao độ năng lực, trí tuệ để xác định phương hướng, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững

Sáng 20/10, Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV đã khai mạc trọng thể tại Nhà Quốc hội, thủ đô Hà Nội (ảnh bên). Kỳ họp được tiến hành thành 2 đợt, đợt 1 họp trực tuyến và đợt 2 họp tập trung. Quốc hội họp phiên bế mạc vào ngày 17/11/2020.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân nhấn mạnh, đây là Kỳ họp gần cuối của nhiệm kỳ, là dịp để Quốc hội nhìn lại những vấn đề mà Quốc hội đã khẳng định với cử tri trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

Theo đó, tại Kỳ họp này, Quốc hội tập trung xem xét, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) và NSNN năm 2020; quyết định Kế hoạch phát triển KTXH, dự toán NSNN, phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2021. Bên cạnh đó, Quốc hội sẽ xem xét, đánh giá kết quả

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

### Qua kết quả kiểm toán

#### QUYẾT TOÁN NSNN NĂM 2018:

Kỳ III

## Nhiều bất cập, hạn chế trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư phát triển

(Xem trang 8)



### Chuyện trong tuần

## Cần thiết nâng cao vai trò của kiểm toán môi trường

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Lưu ý: Luật Bảo vệ môi trường (BVMT) 2014 khẳng định: "Môi trường là hệ thống các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo có tác động đối với sự tồn tại và phát triển của con người và sinh vật" (khoản 1,

Điều 3). Vì vậy, ngay từ năm 2012, Chiến lược BVMT quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành, đi đôi với đó là nhiều nỗ lực trong việc phát triển và BVMT. Đồng thời, đến nay, Việt Nam đã thiết lập hệ thống quản lý và BVMT như: Bộ Tài nguyên và Môi trường, cảnh sát môi trường, Quỹ BVMT...

Bên cạnh đó, chính sách của Nhà nước về BVMT tiếp tục được hoàn thiện. Khoản 5, Điều 5 Luật BVMT quy định: "Đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư cho BVMT; bố trí khoản chi riêng cho BVMT" (Xem tiếp trang 6)

### Quyên góp gần 1 tỷ đồng ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục thiên tai



2

### Tạo nền tảng vững chắc cho phát triển đất nước giai đoạn tới

3

### Xóa bỏ các rào cản để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

4

### Lũ lụt tại miền Trung - hệ lụy thiên tai từ mất rừng

5

### Linh hoạt lựa chọn phương thức tổ chức kiểm toán chuyên đề

6

### 5 NĂM CƠ CẤU LẠI NSNN: Cơ bản đạt được mục tiêu

10

### Quản trị dữ liệu - vấn đề sống còn của các ngân hàng

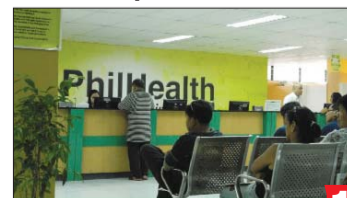
13

### Cộng đồng hướng về miền Trung



14

### PHILIPPINES: Quản lý chi tiêu thiếu minh bạch, ngân sách cho bảo hiểm y tế bội chi lớn



15

**Theo dòng thời sự**

□ Sáng 21/10, tại Phủ Chủ tịch, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã trao Quyết định bổ nhiệm 9 đại sứ mới và tiếp hơn 30 đại sứ, tổng lãnh sự Việt Nam tại nước ngoài nhiệm kỳ 2020-2023. Cùng dự buổi tiếp có Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh; Ủy viên T.Ư Đảng, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước Đào Việt Trung.

□ Tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vừa có buổi tiếp ông Lee Jae Yong - Phó Chủ tịch Tập đoàn Samsung, nhà đầu tư hàng đầu tại Việt Nam. Tại đây, Thủ tướng khẳng định: Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục đồng hành cùng Tập đoàn trong quá trình hợp tác, đầu tư kinh doanh chiến lược tại nước ta với tinh thần hai bên “cùng thắng”.

□ Mới đây, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã hội kiến Thủ tướng Nhật Bản Suga Yoshihide đang thăm chính thức Việt Nam theo lời mời của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc. Phát biểu tại buổi tiếp, Chủ tịch Quốc hội tin tưởng rằng Việt Nam - Nhật Bản sẽ tiếp tục kế thừa và phát huy các thành quả hợp tác tốt đẹp giữa hai nước thời gian qua. ■

**Thêm 3 đồng chí vinh dự đón nhận Huy hiệu 40 năm và 30 năm tuổi Đảng**

Mới đây, Đảng bộ Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán và Chi bộ Báo Kiểm toán đã phối hợp tổ chức Lễ Trao tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho đồng chí Nguyễn Đình Hòa - nguyên Phó Bí thư Đảng bộ Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán và Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng cho đồng chí Đỗ Hồng Công - Bí thư Chi bộ Báo Kiểm toán, đồng chí Trần Minh Tiến - Đảng viên Đảng bộ Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

Tới dự buổi Lễ có đồng chí Nguyễn Tuấn Anh - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; đại diện lãnh đạo một số ban Đảng KTNN và toàn thể đảng viên thuộc 2 đơn vị.

Tại buổi Lễ, đồng chí Nguyễn Tuấn Anh đã trang trọng trao Giấy chứng nhận, gắm Huy hiệu và tặng hoa chúc mừng 3 đồng chí nêu trên.

Phát biểu tại buổi Lễ, đồng chí Nguyễn Tuấn Anh biểu dương tinh thần phấn đấu, tu dưỡng rèn luyện và cống hiến cho Đảng, cho sự phát triển của KTNN của các đồng chí được vinh dự nhận Huy hiệu Đảng trong dịp này; đồng thời mong muốn các đồng chí tiếp tục phát huy tinh thần đảng viên gương mẫu, tiếp tục đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chung của tổ chức Đảng 2 đơn vị cũng như của Đảng bộ KTNN.

Thay mặt cho các đồng chí được trao tặng Huy hiệu Đảng, đồng chí Nguyễn Đình Hòa bày tỏ niềm xúc động, vinh dự khi được nhận Huy hiệu cao quý này và gửi lời cảm ơn chân thành tới lãnh đạo Đảng ủy KTNN, toàn thể đảng viên trong đơn vị đã luôn hỗ trợ các đồng chí hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Huy hiệu sẽ là dấu mốc đáng nhớ để mỗi đồng chí tiếp tục phấn đấu, rèn luyện ý chí của người đảng viên, tiếp tục đi theo con đường của Đảng, xứng đáng với danh hiệu cao quý mà Đảng trao tặng. ■

NAM SƠN

**Tin văn**

□ **Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc** vừa dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

□ Mới đây, **Bí thư Ban cán sự đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc** đã chủ trì Hội nghị Ban cán sự đảng và lãnh đạo KTNN; Hội nghị Tập thể lãnh đạo KTNN mở rộng; Hội nghị Cán bộ chủ chốt KTNN.

□ Từ ngày 20/10 đến 17/11, **Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc và Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh** tham dự Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV.

□ Ngày 20/10, **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Quang Thành** dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Khối Doanh nghiệp T.Ư lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025.

□ **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đặng Thế Vinh** vừa chủ trì cuộc họp cho ý kiến về việc kiến nghị truy thu thuế đối với hoạt động xuất khẩu quặng sắt tại Báo cáo kiểm toán ngân sách địa phương năm 2017 của tỉnh Lào Cai. ■

THU HUYỀN

**Quyên góp gần 1 tỷ đồng ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục thiên tai**



Chiều 19/10, tại Hà Nội, KTNN đã tổ chức Lễ Phát động quyên góp ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục thiệt hại do bão lũ gây ra (**ảnh trên**). Tham dự buổi Lễ có Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc, các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Nguyễn Quang Thành, Đoàn Xuân Tiên, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh cùng đông đảo công chức, viên chức và người lao động KTNN.

Lễ Phát động được tổ chức đồng thời tại các KTNN khu vực cả nước. Tại buổi Lễ, Chủ tịch Công đoàn KTNN Trần Kim Lộc đã đọc Thư kêu gọi ủng hộ đồng bào miền Trung khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

Trong Thư kêu gọi, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ghi nhận, biểu dương sự quan tâm, trách

nhiệm của công chức, viên chức và người lao động KTNN đến công tác an sinh xã hội của đất nước và công tác đền ơn, đáp nghĩa; tinh thần vì người nghèo, hướng đến đồng bào vùng thiên tai trong suốt thời gian qua.

Trước tình hình thiên tai do bão, lũ và sạt lở đất đã gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân các tỉnh miền Trung, đặc biệt là các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Trị và Quảng Bình thời gian vừa qua, với truyền thống đạo lý của dân tộc và tinh thần “tương thân, tương ái”, “thương người như thể thương thân”, Ban cán sự đảng, Đảng ủy, lãnh đạo KTNN, Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn Thanh niên KTNN kêu gọi toàn thể công chức, viên chức và người lao động của KTNN ngoài ủng hộ 1 ngày lương, tham gia quyên

góp trực tiếp tại buổi phát động nhằm chia sẻ, làm vơi bớt những đau thương, mất mát và những khó khăn chồng chất của người dân tại các tỉnh bị thiệt hại nặng nề do bão, lũ gây ra. Đây không chỉ là hành động “nhường cơm, sẻ áo” đối với đồng bào miền Trung ruột thịt trong cơn hoạn nạn mà còn thể hiện nghĩa cử cao đẹp, tấm lòng nhân ái, nét đẹp văn hóa của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của KTNN đối với xã hội và cộng đồng.

Hưởng ứng lời kêu gọi, tại Lễ Phát động, lãnh đạo KTNN, toàn thể công chức, viên chức và người lao động KTNN có mặt đã trực tiếp quyên góp ủng hộ đồng bào miền Trung bị thiệt hại do bão, lũ gây ra.

Theo Công đoàn KTNN, đến thời điểm này, tổng số tiền quyên góp, ủng hộ là gần 1 tỷ đồng. Toàn bộ số tiền huy động sẽ được KTNN trao cho Ủy ban T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để thông qua đó chuyển đến tận tay người dân vùng lũ các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Bình, Quảng Trị.

Ngoài ra, các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong Ngành đã có nhiều hành động thiết thực để chia sẻ khó khăn với người dân vùng lũ. Riêng KTNN khu vực II đăng ký ủng hộ 200 triệu đồng bằng hình thức tổ chức Đoàn công tác trao trực tiếp cho các tỉnh miền Trung. ■

Tin và ảnh: NGUYỄN LỘC

**Hoạt động kiểm toán phải độc lập, khách quan, công khai, minh bạch**

Đây là nguyên tắc đáng chú ý trong Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán (Quy chế) được KTNN ban hành ngày 19/10.

Việc xây dựng Quy chế dựa trên quan điểm kế thừa các nội dung của Quy chế được KTNN ban hành năm 2016. Theo đó, Quy chế mới gồm 36 điều, 5 chương; quy định về tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm trong tổ chức và hoạt động của đoàn kiểm toán, mối quan hệ công tác, lề lối làm việc, khen thưởng, kỷ luật đối với đoàn, tổ kiểm toán, các thành viên đoàn

kiểm toán và trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán. Quy chế này áp dụng đối với các đoàn kiểm toán được thành lập theo quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước, đơn vị được kiểm toán và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán.

Theo Quy chế, hoạt động của đoàn kiểm toán phải đảm bảo các nguyên tắc: độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; trung thực, khách quan, công khai, minh bạch; hoạt động theo chế độ thu trường; tuân

thủ Luật KTNN và các văn bản pháp luật có liên quan, hệ thống chuẩn mực, hồ sơ mẫu biểu; tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo an ninh quốc phòng và bí mật nhà nước.

Thời hạn một cuộc kiểm toán là không quá 60 ngày. Trường hợp phức tạp, cần thiết kéo dài thời hạn kiểm toán thì Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định gia hạn một lần, thời gian gia hạn không quá 30 ngày. Đối với cuộc kiểm toán để đánh giá tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả trong quản lý và sử dụng tài chính công, tài sản công có quy mô toàn

(Xem tiếp trang 8)

**Bảo đảm tính thống nhất trong việc tổ chức, thực hiện, quản lý hoạt động kiểm toán**

KTNN vừa ban hành Quy trình kiểm toán (QTKT) mới thay thế cho Quy trình cũ ban hành từ cuối năm 2016. Theo đó, QTKT được xây dựng trên cơ sở của Luật KTNN, Hệ thống Chuẩn mực KTNN và thực tiễn hoạt động kiểm toán; quy định trình tự, thủ tục tiến hành các công việc của cuộc kiểm toán do KTNN thực hiện. Quy trình bao gồm 4 bước: chuẩn bị kiểm toán; thực hiện kiểm toán; lập và gửi báo cáo kiểm toán; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Đối tượng áp dụng của QTKT gồm: các đơn vị trực thuộc KTNN được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện các cuộc kiểm

toán, các đoàn kiểm toán của KTNN, thành viên đoàn kiểm toán, các đơn vị trực thuộc KTNN được giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng kiểm toán, tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán; các tổ chức và cá nhân được ủy thác hoặc thuê thực hiện kiểm toán, cộng tác viên KTNN, đơn vị được kiểm toán và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kiểm toán. Thành viên đoàn kiểm toán không phải là kiểm toán viên nhà nước (KTVNN) khi tham gia đoàn kiểm toán phải áp dụng Quy trình này như đối với KTVNN.

Việc ban hành QTKT mới nhằm bảo đảm tính thống nhất trong việc tổ chức,

thực hiện, quản lý hoạt động kiểm toán và kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN, đoàn kiểm toán, thành viên đoàn kiểm toán; tạo cơ sở pháp lý và khuôn khổ nghề nghiệp để tổ chức các công việc trong một cuộc kiểm toán, các hoạt động của đoàn kiểm toán và KTVNN. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đảm bảo chất lượng kiểm toán, đánh giá chất lượng các cuộc kiểm toán và đạo đức nghề nghiệp của KTVNN; làm căn cứ để xây dựng hướng dẫn kiểm toán đối với từng lĩnh vực kiểm toán và hệ thống mẫu biểu, giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng các ngạch KTVNN. ■

HỒNG NHUNG

**Dấu ấn nổi bật giữa muôn vàn thách thức**

Báo cáo Quốc hội về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2020 và 5 năm 2016-2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc nêu rõ, chúng ta thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH 5 năm 2016-2020 trong bối cảnh quốc tế, trong nước có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Đặc biệt, từ đầu năm 2020, đại dịch Covid-19 xuất hiện và bùng phát trên phạm vi toàn cầu đã tác động, ảnh hưởng lớn đến nhiều mặt của đời sống xã hội; biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, thiên tai, nhất là nắng nóng, hạn hán, giông lốc, sạt lở, lũ lụt ở các tỉnh miền núi phía Bắc, miền Trung, Tây Nguyên và xâm nhập mặn, thiếu nước ngọt ở Đồng bằng sông Cửu Long gây thiệt hại nặng nề, tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống. Tuy nhiên, nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và sự chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc của cộng đồng DN và nhân dân cả nước, chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách và đạt được những thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực, tạo dấu ấn nổi bật trong năm 2020 và 5 năm 2016-2020.

Theo Báo cáo, chúng ta có 4 năm liên tiếp 2016 -2019 cơ bản hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, năm sau tốt hơn năm trước. Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2016-2019 đạt khá cao, bình quân 6,8%/năm. Năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh nhưng tăng trưởng 9 tháng vẫn đạt 2,12%, cả năm ước đạt 2 - 3%, là một trong những quốc gia tăng trưởng cao nhất trong khu vực và trên thế giới. Quy mô GDP tăng khoảng 1,4 lần so với năm 2015 (theo Quy Tiền tệ quốc tế, năm 2020, Việt Nam có thể trở thành nền kinh tế đứng thứ 4 ASEAN), GDP bình quân đầu người năm 2020 ước đạt khoảng 2.750 USD. Năng suất lao động

# Tạo nền tảng vững chắc cho phát triển đất nước giai đoạn tới

□ ĐĂNG KHOA

**Dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức và còn không ít hạn chế song Việt Nam vẫn giữ được ổn định kinh tế vĩ mô và là một trong những quốc gia tăng trưởng cao nhất khu vực. Đây là nền tảng quan trọng đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn tiếp theo.**



**Tốc độ tăng trưởng của Việt Nam giai đoạn 2016-2019 đạt khá cao, bình quân 6,8%/năm**  
Ảnh: V.HOÀNG

được cải thiện rõ nét, bình quân giai đoạn 2016-2020 tăng 5,8%/năm, cao hơn giai đoạn 2011-2015 (4,3%) và vượt mục tiêu đề ra (5%). Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) bình quân 5 năm đạt khoảng 45,2% (mục tiêu đề ra là 30 - 35%). Mô hình tăng trưởng dần chuyển dịch từ chiều rộng sang chiều sâu, giảm dần sự phụ thuộc vào khai thác tài nguyên, xuất khẩu thô, lao động giá rẻ, mở rộng tín dụng..., từng bước chuyển sang dựa vào ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đặc biệt, năm 2020, mặc dù chịu tác động lớn của đại dịch Covid-19 nhưng chúng ta đã thành công trong phòng chống, kiểm soát dịch bệnh và phục hồi, phát triển KTXH, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Kinh tế vĩ mô ổn định, tiếp tục duy trì đà tăng

trường, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực.

**Hành động quyết liệt, hiệu quả hơn**

Trên cơ sở nhìn nhận rõ những kết quả đạt được cũng như những bất cập, hạn chế, Chính phủ xác định, trong thời gian còn lại của

năm 2020, các cấp, các ngành cần tiếp tục quyết liệt hành động, triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện “mục tiêu kép” đã đề ra. Cần tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, kích cầu tiêu dùng phù hợp, phát triển mạnh thị trường trong nước, thúc đẩy xuất khẩu trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn tiếp theo; nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2020 và 5 năm 2016-2020.

Trong năm 2021 và những năm đầu của giai đoạn 2021-2025, tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển KTXH trong trạng thái bình thường mới. Theo đó, Chính phủ xác định mục tiêu là phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh thực hiện các đột

phá chiến lược và cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phấn đấu đến năm 2025 là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại vượt qua mức thu nhập trung bình thấp...

Đề hoàn thành các chỉ tiêu KTXH đề ra trong giai đoạn tới, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc nhấn mạnh: Chúng ta cần tiếp tục đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng tốt các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, sự phát triển các mô hình kinh doanh mới, sự thay đổi phương thức sản xuất, tiêu dùng và giao tiếp trên toàn cầu... đưa đất nước vươn lên mạnh mẽ, thu hẹp khoảng cách phát triển, nỗ lực phấn đấu thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển đất nước trong 5 năm, 10 năm tới...■

Chính phủ trình Quốc hội 12 chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch phát triển KTXH năm 2021, trong đó: tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6%, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%, tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng khoảng 45 - 47%, năng suất lao động xã hội tăng khoảng 4,8%, tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 66%, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế khoảng 91%, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm 1 - 1,5 điểm phần trăm, tỷ lệ che phủ rừng khoảng 42%...

Giai đoạn 2021-2025, dự kiến có 15 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 6,5 - 7%; đến năm 2025, GDP bình quân đầu người đạt 4.700 - 5.000 USD; tỷ trọng kinh tế số đạt khoảng 20% GDP; tỷ trọng đóng góp của TFP vào tăng trưởng khoảng 45%; năng suất lao động tăng bình quân trên 6,5%/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 là 70%; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm 1 - 1,5 điểm phần trăm/năm; tỷ lệ che phủ rừng ổn định 42%...■

thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển KTXH, cơ cấu lại nền kinh tế, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020; phương hướng kế hoạch phát triển KTXH, tài chính quốc gia 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Chủ tịch Quốc hội nêu rõ, năm 2020 được kỳ vọng tiếp nối đà tăng trưởng và thành tựu của những năm trước để bứt phá hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch 5 năm 2016-2020, đồng thời, cũng là năm xây dựng kế hoạch 5 năm 2021-2025. Tuy nhiên, do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19, suy thoái kinh tế toàn cầu, thiên tai, bão, lũ nên một số chỉ tiêu KTXH đề ra sẽ không đạt được. Vì vậy, các đại biểu Quốc hội cần phát huy cao độ năng lực, trí tuệ, tập trung nghiên cứu, phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện năm 2020 và cả nhiệm kỳ này; dự báo xu hướng biến động của dịch bệnh, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội thế giới, khu vực trong giai đoạn tới để xác định phương

## Phát huy...

hướng, giải pháp hữu hiệu thúc đẩy phát triển KTXH bền vững hơn, nâng cao đời sống của người dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường hợp tác hữu nghị với các nước, các tổ chức quốc tế...

Cùng với đó, Quốc hội sẽ xem xét, thông qua 7 dự án luật, 3 dự thảo nghị quyết và cho ý kiến 4 dự án luật khác; xem xét, thông qua Nghị quyết về tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc. Đồng thời, Quốc hội sẽ xem xét các báo cáo và tiến hành chất vấn về việc thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII; xem xét các báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 10 và kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ

họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV. Quốc hội cũng sẽ thảo luận, góp ý về các dự thảo văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; quyết định ngày bầu cử toàn quốc đối với cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tiến hành công tác nhân sự và thảo luận, quyết định một số vấn đề quan trọng khác.

Trong ngày làm việc đầu tiên của Kỳ họp, Quốc hội đã nghe các báo cáo của Chính phủ và các báo cáo thẩm tra về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2020 và 5 năm 2016-2020, dự kiến Kế hoạch phát triển KTXH năm 2021, mục tiêu chủ yếu và một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH giai đoạn 2021-2025; kết quả thực hiện NSNN năm 2020, dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.U năm 2021; kết quả thực hiện Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-

2020; dự kiến Kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2021-2025; kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; kết quả thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Quốc hội cũng đã nghe các Báo cáo về: tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV; kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV và hoạt động đối ngoại của Quốc hội trong năm Chủ tịch AIPA.

Tại phiên làm việc ngày 21/10, Quốc hội nghe Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý và thảo luận trực tuyến về một số nội dung còn ý kiến khác nhau của Dự thảo Luật Cư trú (sửa đổi) và Dự thảo Luật Biên phòng Việt Nam.■ **N.HỒNG**

(Tiếp theo trang 1)

**Môi trường pháp lý chưa hoàn thiện, thủ tục hành chính còn rườm rà**

Trong các thành phần của nền kinh tế, khối kinh tế tư nhân có tốc độ phát triển nhanh hơn và chiếm tỷ trọng cao so với khối DNNN và khối DN FDI. Năm 2018, khối kinh tế tư nhân chiếm 42,08% GDP, khối DNNN chiếm 27,67% và khối FDI là 20,28% (xem biểu đồ).

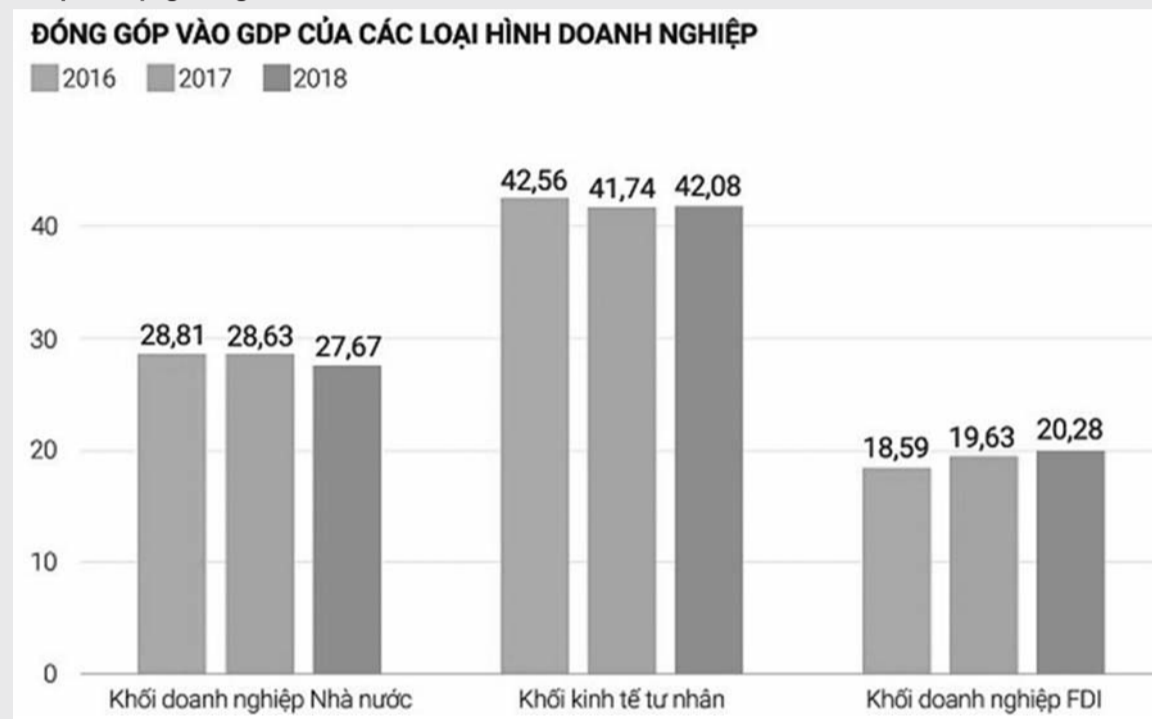
Số liệu từ Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, năm 2019, cả nước có khoảng 45,2 triệu người lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong khu vực kinh tế tư nhân, tương đương gần 83,3% tổng số lao động. Đến cuối năm 2019, nước ta có khoảng 600.000 DN, trong đó có trên 500.000 DN tư nhân với tỷ trọng quy mô của từng loại hình DN nhỏ và vừa, DN quy mô vừa và DN lớn lần lượt là 96%, 2% và 2%...

Tuy nhiên, theo bà Mai Lan Hương - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, khu vực kinh tế tư nhân đang gặp phải một số rào cản như: hệ thống pháp luật về kinh tế tư nhân chưa đầy đủ và hoàn thiện, nhiều quy định chưa rõ ràng, thiếu nhất quán. Công tác quản lý của Nhà nước đối với nền kinh tế nói chung và đối với khu vực kinh tế tư nhân nói riêng chưa thật sự phù hợp với kinh tế thị trường và hiệu quả chưa cao. Khả năng tiếp cận vốn vay tín dụng của các DN còn hạn chế, nhiều DN tư nhân, DN nhỏ và vừa gần như không có hoặc không đủ tài sản bảo đảm cho nhu cầu vay vốn. Thủ tục hành chính rườm rà buộc các DN phải trả chi phí phi chính

# Xóa bỏ các rào cản để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân

□ THÙY ANH

**Hiện nay, khối kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 42% GDP, khoảng 30% vào NSNN, 53% cơ cấu vốn của nền kinh tế, thu hút khoảng 83% lực lượng lao động. Tuy nhiên, khu vực này vẫn gặp một số rào cản cần phải tiếp tục xóa bỏ để phát triển cả về số lượng và chất lượng, từng bước khẳng định vai trò quan trọng trong nền kinh tế.**



Nguồn: <http://xaydungdang.org.vn>

Theo Ủy ban Kinh tế của Quốc hội: Năm 2021, cần tập trung giải pháp thu hút mạnh mẽ nguồn nội lực trong nước, hợp tác đầu tư nước ngoài chọn lọc, phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Khuyến khích sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân trong đầu tư, xây dựng các dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia. Giai đoạn 2021-2025, cần tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng cả về quy mô, chất lượng; xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho kinh tế hộ, hỗ trợ chuyển đổi hộ sản xuất, kinh doanh thành DN. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, tỷ trọng đóng góp của kinh tế tư nhân vào GDP khoảng 55%; tỷ lệ nội địa hóa đạt mức 30%.

thức. Giá các yếu tố đầu vào như: giá thuê đất, giá xăng dầu, giá vận tải, giá nhân công, giá nguyên vật liệu liên tục tăng khiến chi phí sản xuất tăng, lợi nhuận giảm, hạn chế khả năng

tích lũy để mở rộng sản xuất, kinh doanh của DN...

Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc và Nguyễn Thị Diễm - Đại học Kinh tế TP. HCM, Phân hiệu tại Vĩnh Long - cũng cho rằng: Môi trường pháp lý đối với kinh tế tư nhân vẫn chưa hoàn thiện, thiếu nhất quán, rõ ràng và còn chồng chéo. Bên cạnh đó, DN tư nhân chủ yếu là DN nhỏ và vừa, nguồn lực tài chính hạn chế, năng lực cạnh tranh thấp; chất lượng nguồn nhân lực không cao, khả năng tiếp cận thông tin thị trường thấp; hoạt động kinh doanh hầu hết mang tính ngắn hạn, không có chiến lược kinh doanh dài hạn...

Thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) của Chính phủ, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đánh giá: Hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển; bước đầu hình thành một số tập đoàn kinh tế quy mô lớn có tiềm lực mạnh và khả năng cạnh tranh cao như: Tập đoàn Vingroup, Hòa Phát, SunGroup, Thành Công, Công ty Cổ phần FPT, Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải... Tuy nhiên, về tổng thể, vẫn thiếu cơ chế, chính sách khuyến khích các DN lớn đầu tư dài hạn, tạo dựng sản phẩm và thương hiệu mạnh, có

## Doanh nghiệp gặp khó, cần triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ

□ PHÚC KHANG

**Chính phủ đã đặt mục tiêu đến năm 2020 cả nước có ít nhất 1 triệu DN hoạt động, trong đó có các DN quy mô lớn, nguồn lực mạnh. Tuy nhiên, theo Dự thảo Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu chính của Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển DN đến năm 2020 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) chủ trì soạn thảo, chỉ tiêu này không đạt được. Bởi theo số liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký DN, năm 2019, cả nước có 758.610 DN đang hoạt động, tăng 6,1% so với năm 2018. Ước tính đến tháng 10/2020, cả nước có khoảng 795.000 DN hoạt động.**

**Doanh nghiệp thành lập mới giảm, rút lui khỏi thị trường tăng**

Số liệu thống kê cho thấy, số DN bình quân giai đoạn 2016-2019 là 658.264 DN, tăng 55,8% so với bình quân giai đoạn 2011-2015. Tốc độ tăng DN bình quân giai đoạn 2016-2019 là 14,4%, trong khi bình quân giai đoạn 2011-2015 chỉ là 8%.

Tính theo ngành kinh tế, bình quân giai đoạn 2016-2019, tốc độ tăng DN đang hoạt động của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản là cao nhất, đạt 27,3%, tiếp đó là khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 15,7% và khu vực dịch vụ 13,7%. Trong khi đó, ở giai đoạn 2011-2015, tốc độ tăng bình quân của số DN trong khu vực công nghiệp và xây dựng là cao nhất, đạt 23,8%.

Về tốc độ tăng DN thành lập mới, bình quân giai đoạn 2016-2019 gấp đôi so với tốc độ này giai đoạn 2011-2015. Tốc độ tăng DN nông, lâm nghiệp và thủy sản thành lập mới thấp nhất, trung bình giai đoạn 2016-2019 là 1,9%. Tuy nhiên, tốc độ tăng số DN nông, lâm nghiệp và thủy sản trong cả giai đoạn lại cao nhất như đã đề cập ở trên, nguyên nhân được nhận định có thể do các DN trong lĩnh vực này có tỷ lệ giải thể, tạm ngừng kinh doanh thấp trong 2 năm 2016 và 2017.

Nếu căn cứ vào số DN năm 2015 là 442.885 DN, mục tiêu đến năm 2020 có 1

triệu DN thì tốc độ tăng trưởng số DN hoạt động bình quân phải đạt 17,7%/năm. Tuy nhiên, thực tế trong giai đoạn 2016-2019, tốc độ tăng số DN đang hoạt động mới là 10,5%. Cả hai con số này đều thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng cần đạt được. Mặc dù tốc độ này tăng cao trong 2 năm đầu (2016, 2017) nhưng lại có xu hướng đi xuống trong 2 năm cuối (2018, 2019). Hiện nay, số lũy kế DN thành lập mới là trên 1 triệu DN, tuy nhiên, số DN đóng cửa, rút lui khỏi thị trường còn cao. Bên cạnh đó, số DN ngừng hoạt động và giải thể tăng đột biến trong năm 2018. Tính đến ngày 20/12/2018, cả nước có 27.126 DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn; 44.730 DN ngừng hoạt động không đăng ký, 18.795 DN chờ giải thể và 16.314 DN hoàn tất thủ tục giải thể. Trong số 18.795 DN chờ giải thể thì có 18.100 DN (chiếm 96,3%) là những DN đã ngừng hoạt động từ những năm trước, được xếp vào tình trạng chờ giải thể sau khi cơ quan

đăng ký kinh doanh phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, làm sạch dữ liệu trong năm 2018.

Đặc biệt, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 diễn ra từ đầu năm 2020 tới nay, việc DN thành lập mới gặp nhiều khó khăn, trong khi đó, số DN giải thể, đóng cửa chờ giải thể có xu hướng tăng lên.

**Nhiều nguyên nhân khiến mục tiêu đề ra không đạt**

Theo phân tích của Bộ KH&ĐT, tại thời điểm năm 2016, khi nghiên cứu xây dựng mục tiêu 1 triệu DN hoạt động vào năm 2020, Chính phủ kỳ vọng với các nhóm giải pháp và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP sẽ giúp đạt mục tiêu này. Tuy nhiên, thực tế triển khai cho thấy, đa số các chính sách, giải pháp mới dừng ở việc ban hành các quy định, nhiều văn bản quy định pháp luật chưa đi vào cuộc sống. Mức độ tiếp cận, thụ hưởng chính sách hỗ trợ của các DN còn hạn chế. Hộp thư điện tử, đường dây nóng trả lời DN ở các địa phương hầu như không hoạt động. DN gửi câu hỏi đến nhưng sau hàng tháng không thấy có thông tin phản hồi.

Nguyên nhân đáng kể nữa là chính sách khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành DN chưa đủ hấp dẫn, do đó, số lượng DN thành lập mới từ hộ kinh doanh còn rất khiêm tốn. Trong khi đó, đây là khu

sức cạnh tranh trong nước và quốc tế; chưa có DN tư nhân lớn dẫn dắt, đa phần DN nhỏ, siêu nhỏ, yếu, thiếu sức sáng tạo và cạnh tranh.

**Cần tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh, thuận lợi**

Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đặt mục tiêu phấn đấu có hơn 1,5 triệu DN vào năm 2025 và có ít nhất 2 triệu DN vào năm 2030; tốc độ tăng trưởng kinh tế tư nhân cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế; phần đầu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP đạt khoảng 55% GDP vào năm 2025 và 60 - 65% GDP vào năm 2030.

Đề xóa bỏ các rào cản nói trên nhằm đạt được các mục tiêu đề ra, theo bà Mai Lan Hương, Việt Nam cần tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh, thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân, trong đó môi trường pháp lý và môi trường quản lý là hai yếu tố quan trọng hàng đầu; đồng thời hỗ trợ nguồn lực để kinh tế tư nhân phát triển thông qua các chính sách tài chính, tín dụng, đất đai... Ngoài ra, Nhà nước cần hỗ trợ khối kinh tế tư nhân đào tạo nguồn nhân lực, đổi mới công nghệ, xúc tiến thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường, kiểm soát chặt chẽ việc tăng chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí điện, nước, than, xăng dầu, xuất nhập khẩu...

Nhóm tác giả Nguyễn Thị Ánh Ngọc và Nguyễn Thị Diễm cũng cho rằng, cần hoàn thiện khung pháp lý về kinh tế tư nhân theo hướng khuyến khích việc tích tụ vốn bằng nội lực hoặc các phương thức như: mua bán, sáp nhập, đầu tư cổ phiếu; tăng cường vốn từ lợi nhuận giữ lại, tái đầu tư sản xuất, kinh doanh để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng vốn. Cùng với đó, các DN tư nhân cần chủ động xây dựng chiến lược kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động marketing và nghiên cứu thị trường, coi trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, kinh doanh, áp dụng nhiều biện pháp nhằm giảm thiểu rủi ro trong hoạt động, góp phần tối đa hóa giá trị cho DN...■

vực đã được kỳ vọng sẽ bổ sung một lực lượng lớn cho khu vực DN.

Một nguyên nhân quan trọng khác, do tác động của dịch bệnh Covid-19, số DN đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn gia tăng đột biến, tăng gần 82% so với cùng kỳ năm 2019, cao hơn gấp 3,7 lần so với mức tăng trung bình của cả giai đoạn 2015-2019. Trung bình mỗi tháng đầu năm 2020, có 8.701 DN rút lui khỏi thị trường, tăng 27,2% so với trung bình 9 tháng năm 2019. Trong khi đó, số DN thành lập mới trong 9 tháng năm 2020 đạt mức thấp nhất trong vòng 5 năm qua, khi chỉ có gần 99.000 DN đăng ký thành lập mới.

Vì thế, Bộ KH&ĐT cho rằng, trong thời gian tới, cần đẩy mạnh triển khai hiệu quả các chính sách, giải pháp hỗ trợ DN vượt qua khó khăn, nâng cao sức cạnh tranh để tồn tại và phát triển, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế. Bởi, kết quả khảo sát gần 130.000 DN do Tổng cục Thống kê thực hiện tháng 4/2020 cho thấy, khoảng 86% DN bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19. Có trên 45% số DN bị thiếu hụt nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh, trong đó, khu vực DNNN là nhóm có tỷ lệ thiếu hụt nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh cao nhất, với gần 50% số DN. Theo ngành kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có tỷ lệ DN bị thiếu hụt vốn cao nhất với trên 51% số DN. Khó khăn về thị trường, nguồn thu, dòng tiền đã khiến nhiều DN buộc phải sử dụng các biện pháp liên quan đến lao động: gần 30% DN áp dụng cắt giảm lao động; hơn 21% DN cho lao động nghỉ không lương và gần 19% DN giảm lương lao động.■

# Lũ lụt tại miền Trung - hệ lụy thiên tai từ mất rừng

□ HỒNG NHUNG

**Những ngày qua, mưa lũ lịch sử tại các tỉnh miền Trung đã gây thiệt hại hết sức nặng nề. Chưa năm nào, dải đất miền Trung không phải “oằn mình” để chống chọi với bão lũ, thậm chí lũ chồng lũ. Đã đến lúc, chúng ta cần thẳng thắn nhìn nhận nguyên nhân để tìm giải pháp khắc phục tình trạng này.**

**Rừng bị suy giảm nhanh khiến lũ lụt ngày càng gia tăng**

Báo cáo của Tổ chức Nông lương Liên Hợp Quốc (FAO) cho thấy, Việt Nam là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nghiêm trọng từ các hiện tượng thiên tai, bão lũ. Nghiên cứu của Quỹ châu Á trong 20 năm qua cũng chỉ ra rằng, Việt Nam là 1 trong 5 nước có rủi ro thiên tai lớn nhất toàn cầu với mức thiệt hại ước tính chiếm đến 1,5% GDP hằng năm. Theo Tổng cục Phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, mỗi năm, nước ta xảy ra khoảng 10 - 15 trận lũ quét, sạt lở đất, đặc biệt tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, Trung Bộ, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ. Nguyên nhân hàng đầu được chỉ ra là do vấn nạn phá rừng.

Thực tế, diện tích rừng tự nhiên đang ngày càng suy giảm nhanh với tốc độ chóng mặt, nhất là độ che phủ rừng ở khu vực miền Trung. Nhiều diện tích rừng đầu nguồn và rừng phòng hộ ở các tỉnh miền Trung bị thu hẹp gây mất khả năng điều tiết nước ở thượng nguồn khi xảy ra mưa lớn, giảm khả năng cản trở dòng chảy khi mưa lũ, khiến cường độ nước dâng lên cao hơn, lũ đi nhanh hơn. Hiện, độ che phủ rừng nước ta còn chưa đến 40%, diện tích rừng nguyên sinh còn khoảng 10%. Tổng cục Lâm nghiệp cho biết, trong 4 năm từ 2016-2019, diện tích rừng bị thiệt hại đã lên tới 7.283ha. Như vậy, trung bình mỗi năm, Việt Nam mất 2.430ha rừng.

Theo nhận định của Viện Điều tra và Quy hoạch rừng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nguyên nhân của tình trạng trên là do nạn chặt phá rừng trái phép và việc chuyển đổi mục đích sử dụng, khai thác quá mức, đặc biệt tại khu vực duyên hải miền Trung và Tây Nguyên. Đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tập tục đốt rừng làm nương rẫy, di canh di cư; một bộ phận người dân chưa có nhận thức đúng về quy hoạch đất rừng; đặc biệt là nạn lâm tặc với sự tham gia, cấu kết của một số cán bộ kiểm lâm tha hóa, biến chất.

Bên cạnh đó, hơn 20 năm qua, sự phát triển ồ ạt các nhà máy thủy điện tại miền Trung đã khiến chúng ta đang phải đối mặt với nhiều hậu quả bất lợi, trong đó điển hình nhất là hệ lụy thiên tai từ việc mất rừng. Theo tính toán của các chuyên gia, để làm 160 dự án thủy điện phải mất 20.000ha rừng, trung bình mỗi dự án thủy điện được hình thành sẽ có 125ha rừng bị xóa sổ. Đáng lưu ý, Giám đốc Trung tâm Phát triển bền vững tài nguyên nước và thích nghi biến đổi khí hậu, Mạng lưới Sông ngòi Việt Nam - TS. Đào Trọng Tứ - còn cho biết, theo quy định, công trình thủy điện chiếm bao nhiêu diện tích rừng thì phải trồng đền bù bấy nhiêu. Thế nhưng đến



**Giữ và phát triển rừng hôm nay chính là ngăn ngừa những hậu họa thiên tai, lũ lụt về sau**  
Ảnh: V.HOÀNG

nay, chưa chủ đầu tư nào thực hiện việc trồng rừng đúng quy định.

Rừng bị lấy đi quá nhiều là nguyên nhân khiến lũ lụt ngày càng gia tăng, thậm chí thảm họa lũ lụt ập xuống nhanh hơn, khốc liệt hơn, thiệt hại ngày càng to lớn hơn. Thủy điện có thể không làm tăng lũ nhưng thủy điện đã phần nào làm rừng bị mất đi, khiến lũ dữ hơn và tàn phá nặng nề hơn. Chưa kể, lũ lụt xảy ra thường xuyên hơn, tàn khốc hơn cũng có phần do các nhà máy thủy điện xả lũ vì nguy cơ vỡ đập trong mùa mưa bão.

**Khôi phục rừng phòng hộ đầu nguồn, xem xét lại quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ**

Từ nhiều năm trước, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu đóng cửa rừng tự nhiên; làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến việc làm mất rừng cũng như đưa ra các giải pháp toàn diện bảo vệ rừng. Quyết tâm đình chỉ, thu hồi những dự án gây ảnh hưởng đến rừng tự nhiên; kiểm tra, truy quét đầu nậu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật và những cơ quan, chủ rừng, đặc biệt những người có thẩm quyền nhưng thiếu trách nhiệm, tiêu cực để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm, tái lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác trái phép tài nguyên rừng. Đặc biệt, nhiệm vụ cấp bách hiện nay là tích cực khôi phục rừng phòng hộ đầu nguồn, nhất là các khu vực thường gây ra lũ quét nhằm bảo vệ môi trường sinh thái, lớp phủ thực vật, tăng khả năng giữ nước của lưu vực, hạn chế khả năng tập trung dòng chảy lũ.

Đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên Hoàng Văn Hùng cho rằng, đã đến lúc cần biện pháp mạnh hơn, cứng

rắn hơn đối với các đối tượng lâm tặc, đặc biệt xử lý nghiêm một bộ phận cán bộ, cơ quan chức năng chưa làm tròn trách nhiệm, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ rừng.

Bên cạnh đó, những năm gần đây, Chính phủ đã có nhiều động thái để ngăn chặn “hội chứng” làm kinh tế bằng thủy điện. Cách đây 3 năm, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và các giải pháp thực hiện trong thời gian tới”, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tỏ quan điểm Chính phủ sẽ kiên quyết dừng hoạt động dự án thủy điện nhỏ không thực hiện trồng rừng thay thế, nhất là các dự án ở Tây Nguyên.

Những năm qua, việc phát triển thủy điện vừa và nhỏ tràn lan ở nhiều địa phương đã được các chuyên gia cảnh báo về nguy cơ phá hủy môi trường, phá rừng và xảy ra lụt lội. Cho dù thủy điện vừa và nhỏ cũng mang lại những lợi ích kinh tế nhất định nhưng trong bối cảnh người dân đang đối mặt với lũ lụt thì vấn đề quy hoạch, xây dựng các thủy điện vừa và nhỏ cũng cần được đặt ra. Theo Phó Chủ tịch Hội Điện lực Việt Nam - GS. Trần Đình Long, cần xem xét lại quy hoạch theo kiểu phân công: Nhà nước chỉ quản lý các công trình thủy điện từ 30MW trở lên, còn các công trình thủy điện nhỏ giao về cho địa phương quản lý.

Dự báo về bão lũ mới tại miền Trung vẫn không ngừng được thông tin trên các phương tiện truyền thông. Nỗi lo bão lũ vẫn chưa dừng lại. Bởi vậy, giữ và phát triển rừng hôm nay chính là ngăn ngừa những hậu họa thiên tai, lũ lụt về sau!■

**Phương thức đúng đắn giúp gia tăng hiệu quả kiểm toán**

Trong 26 năm hoạt động, KTNN đã thực hiện hàng nghìn cuộc kiểm toán trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực KTCĐ với nhiều cuộc kiểm toán có quy mô lớn, phạm vi kiểm toán rộng, tập trung vào các đối tượng sử dụng nhiều nguồn lực, có tác động lớn đến tình hình kinh tế - xã hội của đất nước như các chuyên đề: phát hành, quản lý và sử dụng vốn trái phiếu chính phủ; việc quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng; quản lý nhà nước về khai thác tài nguyên khoáng sản; quản lý, sử dụng vốn ODA; mua sắm trang thiết bị y tế; đánh giá hiệu quả chính sách đầu tư tại các khu kinh tế... với nhiều phương án tổ chức kiểm toán khác nhau. Kết quả kiểm toán đã góp phần phục vụ tốt cho công tác quản lý, điều hành NSNN, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, giám sát của Quốc hội và HĐND các cấp, đồng thời đáp ứng kịp thời chức năng giải trình của Chính phủ trước đại biểu Quốc hội và cử tri, cung cấp kịp thời thông tin cho các phiên họp của Quốc hội.

Để có được những kết quả nêu trên, bên cạnh việc đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu kiểm toán, từ việc lựa chọn chủ đề kiểm toán, khảo sát lập kế hoạch kiểm toán, xác định mục tiêu, trọng tâm kiểm toán..., việc lựa chọn phương thức kiểm toán phù hợp cũng đóng vai trò quan trọng. Thực tế, những năm gần đây, KTNN đã thử nghiệm nhiều cách thức tổ chức KTCĐ tùy thuộc vào chủ đề kiểm toán cũng như các nguồn lực liên quan. Trong đó, hai phương thức tổ chức kiểm toán được sử dụng phổ biến gồm: mô hình đoàn kiểm toán lồng ghép và mô hình đoàn kiểm toán độc lập, tập trung.

Tuy nhiên, theo TS. Mai Vinh - nguyên Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, mô hình tổ chức các đoàn kiểm toán khoảng 5 năm trở về trước còn chưa hiệu quả, chủ yếu thực hiện theo mô hình tổ chức lồng ghép với các cuộc kiểm toán khác hoặc do đơn vị kiểm toán thực hiện riêng lẻ, không tập trung... gây khó khăn cho công tác tổng hợp kết quả kiểm toán chung của toàn Ngành. Chỉ đến vài năm gần đây, phương thức tổ chức KTCĐ mới được chuyển hướng theo mô hình đoàn kiểm toán tập trung.

# Linh hoạt lựa chọn phương thức tổ chức kiểm toán chuyên đề

□ NGUYỄN LỘC

**Những năm qua, các đơn vị kiểm toán, đặc biệt là các KTNN chuyên ngành, đã chủ trì, phối hợp thực hiện thành công nhiều cuộc kiểm toán chuyên đề (KTCĐ) quy mô lớn theo mô hình đoàn kiểm toán độc lập hoặc theo đoàn kiểm toán lồng ghép. Trước yêu cầu nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả kiểm toán, việc áp dụng linh hoạt phương thức tổ chức kiểm toán nêu trên nhằm đổi mới hoạt động KTCĐ cần phải được tăng cường, chú trọng hơn nữa.**



**Việc áp dụng linh hoạt phương thức KTCĐ cần phải được chú trọng hơn nữa**

*Ảnh tư liệu*

**Đảm bảo tính thống nhất trong thực hiện kiểm toán**

Hiện nay, phương thức KTCĐ theo mô hình tập trung ngày càng được các đơn vị lựa chọn áp dụng. Theo đại diện Vụ Tổng hợp, mô hình đoàn kiểm toán tập trung thường áp dụng đối với những cuộc kiểm toán quy mô lớn, phức tạp, mang tính chất toàn Ngành, tổ chức thực hiện theo phương án chỉ thành lập một đoàn kiểm toán, dưới sự chỉ đạo tập trung của một đơn vị KTNN. Với mô hình này, công tác chỉ đạo thực hiện đảm bảo tính thống nhất, xuyên suốt quá trình kiểm toán. Kết quả và chất lượng kiểm toán thường cao hơn so với các đoàn kiểm toán tổ chức lồng ghép.

Dù có nhiều ưu điểm song phương thức kiểm toán theo mô hình tập trung cũng tồn tại những hạn chế nhất định như: dễ xảy ra tình trạng trùng lặp đầu mỗi kiểm toán, khối lượng công việc nhiều nên công tác tổng hợp báo cáo kiểm toán tốn nhiều thời gian... Do đó, đại diện nhiều đơn vị kiểm toán cũng cho rằng, việc chỉ áp dụng duy nhất một phương thức kiểm toán sẽ không thể mang lại hiệu quả cao. Thay vào đó, cần linh hoạt áp dụng phương thức kiểm toán, kết hợp mô hình đoàn kiểm toán lồng ghép với mô hình đoàn kiểm toán tập trung trong một cuộc KTCĐ.

Vài năm gần đây, việc linh hoạt áp dụng phương thức kiểm toán cũng đã được nhiều đơn vị kiểm toán lựa chọn áp dụng và mang lại những kết quả tích cực. Điển hình như

cuộc kiểm toán chuyên đề Việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với bệnh viện công lập giai đoạn 2016-2018 vừa qua. Tại cuộc kiểm toán này, KTNN chuyên ngành III là đơn vị chủ trì, tổng hợp kết quả kiểm toán chuyên đề của toàn Ngành, đồng thời tổ chức 1 Đoàn độc lập, kiểm toán tổng hợp tại Bộ Y tế và kiểm toán chi tiết tại các bệnh viện thuộc Bộ Y tế. Còn các đơn vị KTNN chuyên ngành thực hiện kiểm toán chuyên đề tại các Bộ, ngành có các bệnh viện công lập trực thuộc, thuộc phạm vi được Tổng Kiểm toán Nhà nước phân công kiểm toán, tổ chức lồng ghép nội dung kiểm toán này. Các KTNN khu vực thực hiện kiểm toán chuyên đề tại các địa phương có các bệnh viện công lập trực thuộc, tổ chức lồng ghép trong các cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương. Kết quả của cuộc KTCĐ này đã mang lại những tác động xã hội mạnh mẽ, được dư luận xã hội cả nước đánh giá cao.

Từ kinh nghiệm thực tiễn công tác lãnh đạo triển khai nhiều cuộc KTCĐ, TS. Mai Vinh cho rằng, để các cuộc KTCĐ đạt hiệu quả cao dù áp dụng phương thức nào, đơn vị được giao chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán luôn đóng vai trò quan trọng, là đầu mối lan tỏa và tập hợp kết quả kiểm toán. Do đó, đơn vị chủ trì phải đề cao uy tín, trách nhiệm trong xây dựng đề cương hướng dẫn kiểm toán, đảm bảo rõ ràng, chi tiết và phù hợp với thực tế, tạo thuận lợi cho các đơn vị phối hợp thực hiện hiệu quả. Bên cạnh đó, các cuộc KTCĐ thường do nhiều đơn vị trong Ngành cùng tham gia kiểm toán nên ngoài việc tự kiểm soát theo nhiệm vụ của đơn vị kiểm toán và đơn vị chủ trì, cần thiết phải có sự thanh tra, kiểm soát của Thanh tra KTNN, Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán ngay từ khâu xây dựng kế hoạch kiểm toán chi tiết đến khâu tổ chức thực hiện, đảm bảo tính thống nhất trong xác định trọng yếu kiểm toán, thực hiện các mục tiêu, nội dung kiểm toán. ■

trong ngân sách với tỷ lệ tăng dần theo tăng trưởng chung; các nguồn kinh phí BVMT được quản lý thống nhất và ưu tiên sử dụng cho các lĩnh vực trọng điểm trong BVMT". Điều 147 của Luật này cũng đã cụ thể hóa nội dung chi NSNN cho BVMT, bao gồm cả chi hoạt động sự nghiệp cũng như chi đầu tư phát triển BVMT. Phí BVMT và Quỹ BVMT cũng được quy định tại Điều 147 và 148 của Luật này.

Theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017, tài sản công bao gồm: "Tiền thuộc NSNN, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và dự trữ ngoại hối nhà nước" (khoản 6, Điều 4) và "Đất đai; tài nguyên nước, tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời..." (khoản 7, Điều 4). Rõ ràng, đại đa số yếu tố môi trường lẫn nguồn lực BVMT thuộc phạm trù tài sản công, điều này đặt ra yêu cầu phải áp dụng cơ chế quản lý tài sản công, trong đó cần có sự tham gia tích cực của KTNN thông qua kiểm toán môi trường (KTMT).

Nhận thức rõ tầm quan trọng của môi trường đối với sự phát triển bền vững của

## Cần thiết...

đất nước và vai trò của KTMT trong sự nghiệp phát triển và BVMT, KTNN đã quyết định thành lập Nhóm công tác về KTMT ngay từ năm 2008. Đồng thời, KTNN đã tổ chức nhiều cuộc kiểm toán có nội dung liên quan đến môi trường, điển hình như các cuộc kiểm toán Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng; Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang; Dự án Đầu tư xây dựng công trình thoát nước nhằm cải tạo môi trường Hà Nội; Dự án Thuỷ lợi lưu vực sông Hồng giai đoạn 2; Dự án Xử lý nước thải, chất rắn và BVMT TP. Hội An... Thông qua đó, KTNN đã chỉ ra nhiều sai phạm của các DN, cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý, BVMT và bịt lỗ hổng nhiều cơ chế, chính sách trong lĩnh vực môi trường. Các phát hiện kiểm toán này là cơ sở để KTNN kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu,

sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ và ban hành mới văn bản, hướng dẫn, quy định về lĩnh vực môi trường, cùng với đó là hàng loạt các giải pháp, đề xuất phù hợp, mang tính thực tiễn cao nhằm tăng cường công tác quản lý, BVMT của đơn vị được kiểm toán và cơ quan quản lý nhà nước.

Hơn nữa, kinh nghiệm quốc tế cho thấy KTMT do cơ quan kiểm toán tối cao thực hiện thật sự là công cụ hữu hiệu để đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của hoạt động BVMT. Tuy nhiên, thực tế hiện nay, vấn đề này vẫn chưa được Luật hóa ngay trong Luật BVMT 2014 khi Chương XVIII mới chỉ quy định hoạt động thanh tra, kiểm tra về BVMT mà thiếu vắng hoạt động KTMT và trách nhiệm của KTNN.

Chính vì vậy, đề nghị sửa đổi, bổ sung vào Chương XIV về: "Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo môi trường" trong

Dự thảo Luật BVMT 2020 nội dung về KTMT do KTNN thực hiện là hợp lý và cần thiết. Theo đó, KTNN có trách nhiệm thực hiện kiểm toán công tác quản lý và BVMT đối với các cơ quan nhà nước và các đơn vị khác có liên quan trong công tác BVMT, bao gồm cả kiểm toán tài chính (kiểm toán để xác nhận tính đúng đắn, trung thực của các thông tin tài chính và báo cáo tài chính của đơn vị được kiểm toán trong công tác quản lý, BVMT và các chương trình, hoạt động có liên quan đến công tác quản lý, BVMT), kiểm toán tuân thủ (kiểm toán để đánh giá và xác nhận việc tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế mà đơn vị được kiểm toán phải thực hiện) và kiểm toán hoạt động (kiểm toán để đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, BVMT và các chương trình, hoạt động có liên quan đến công tác quản lý, BVMT). Việc bổ sung quy định này không chỉ góp phần đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với thông lệ quốc tế mà còn nâng cao hiệu quả và hiệu lực của sự nghiệp phát triển, BVMT. ■

(Tiếp theo trang 1)

**Kiến thức - Kinh nghiệm**

**LẬP KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG:**

# Kinh nghiệm của Canada và bài học cho Việt Nam

□ ThS. TRẦN PHƯƠNG THÙY - Khoa Kế toán, Kiểm toán, Học viện Ngân hàng

**Bốn bước trong quy trình lập kế hoạch kiểm toán hoạt động**

Văn phòng Kiểm toán Canada là văn phòng kiểm toán trực thuộc và chịu sự quản lý giám sát đặc biệt của Quốc hội nước này. Các cuộc KTHĐ được Văn phòng thực hiện nhằm đưa ra những khuyến nghị để hỗ trợ Quốc hội và các ủy ban, nhất là Ủy ban Tài khoản công cộng trong việc giám sát hoạt động quản lý các nguồn lực và các chương trình của Chính phủ.

Theo Sổ tay kiểm toán của Văn phòng Kiểm toán Canada, quy trình lập kế hoạch KTHĐ gồm 4 bước. Trước hết, công tác lập kế hoạch kiểm toán đòi hỏi kiểm toán viên (KTV) phải hiểu được thực thể và chủ thể. Theo đó, nhóm KTV cần tiến hành nghiên cứu và phỏng vấn để nắm bắt được nhiệm vụ và mục tiêu của đơn vị, cơ cấu tổ chức, hồ sơ rủi ro, môi trường và kết quả hoạt động cũng như các rủi ro liên quan đến vấn đề được kiểm toán. Để bắt đầu cuộc kiểm toán, Văn phòng Kiểm toán sẽ gửi thư thông báo đến đơn vị được kiểm toán nhằm thiết lập các mối quan hệ làm việc. Bên cạnh đó, các cuộc họp tư vấn với chuyên gia nội bộ của Văn phòng về kỹ thuật, đạo đức hoặc vấn đề khác cũng diễn ra liên tục trong suốt quá trình kiểm toán.

Bước hai là lập kế hoạch dựa trên rủi ro. Với phương pháp tiếp cận này, thay vì chỉ tập trung vào các lĩnh vực nghi ngờ điểm yếu, KTV sẽ dựa trên sự hiểu biết về đơn vị được kiểm

*Kiểm toán hoạt động (KTHĐ) là lĩnh vực mới được nhiều cơ quan kiểm toán tối cao chú trọng phát triển, trong đó có Văn phòng Kiểm toán Canada. Cơ quan này đã xây dựng được Sổ tay kiểm toán để cụ thể hóa yêu cầu, mục tiêu, phạm vi, kỹ năng chọn vấn đề và phương pháp kiểm toán, đặc biệt là đã hướng dẫn 4 bước quan trọng trong quy trình lập kế hoạch kiểm toán đối với cuộc KTHĐ. Đây là những kinh nghiệm quý mà KTNN có thể học hỏi để áp dụng phù hợp với điều kiện và thực tế của Việt Nam.*



*KTNN có thể học hỏi nhiều kinh nghiệm KTHĐ của Canada để áp dụng phù hợp với điều kiện và thực tế của Việt Nam. Ảnh minh họa*

toán để: xác định những rủi ro liên quan đến hoạt động của tổ chức; đánh giá, xác định từng rủi ro kiểm toán (các nội dung có nguy cơ khiến cho KTV quan sát, rút ra kết luận sai và đưa ra khuyến nghị không phù hợp); sử dụng thủ tục kiểm toán thích hợp và các chiến lược khác nhằm giảm thiểu rủi ro.

Bước ba là xây dựng mục tiêu, phạm vi và tiêu chí kiểm toán. Các mục tiêu kiểm toán thường được thể hiện bằng những câu hỏi mà cuộc kiểm toán dự kiến sẽ trả lời. Phạm vi kiểm toán xác định các vấn đề cụ thể cần được kiểm tra và đặt ra ranh giới của kiểm toán, bao gồm cả khoảng thời gian được kiểm toán.

Việc lựa chọn các tiêu chí thích hợp là rất quan trọng bởi điều này thúc đẩy công tác kiểm toán. Nhóm kiểm toán đưa ra các mục tiêu, phạm vi và tiêu chuẩn trong một tài liệu kế hoạch chính được gọi là ma trận logic kiểm toán. Vào cuối giai đoạn lập kế hoạch, nhóm sẽ soạn thảo tóm lược kế hoạch kiểm toán (APS) bao gồm: mục tiêu, phạm vi, các tiêu chuẩn của cuộc kiểm toán, mốc thời gian quan trọng... và gửi tới đơn vị được kiểm toán. Các đơn vị này bắt buộc phải có văn bản trả lời xác nhận trách nhiệm của mình đối với cuộc kiểm toán.

Cuối cùng, nhóm kiểm toán sẽ lên kế hoạch, chương trình

kiểm toán chi tiết, trong đó nêu rõ cách tiếp cận kiểm toán và công việc cần thiết để đánh giá các mục tiêu đạt được. Các chương trình kiểm toán bao gồm câu hỏi chính cho từng tiêu chí, danh sách các nguồn thông tin cần thiết cho việc thu thập bằng chứng, các phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu. Chương trình kiểm toán cũng là một công cụ để ghi lại các công việc đã hoàn thành.

**Bài học kinh nghiệm cho Kiểm toán Nhà nước Việt Nam**

Từ thực tiễn triển khai KTHĐ của Văn phòng Kiểm toán Canada, KTNN Việt Nam có thể rút ra một số kinh nghiệm như sau:

Trước tiên, KTNN cần xác định chiến lược, sứ mệnh và các chương trình KTHĐ đối với từng nhóm ngành cụ thể, đồng thời có sự phân công nhân sự theo từng mục tiêu: đánh giá hiệu lực quản trị nội bộ, hiệu năng quản lý, hiệu quả hoạt động của các tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng vốn, ngân sách và tài sản công. Trong chiến lược phát triển, bộ phận KTHĐ cần hướng tới quan điểm là đưa ra giải pháp hữu ích, phòng ngừa và khắc phục điểm yếu của tổ chức để ngân sách được sử dụng

hiệu quả, không nên tập trung vào một mục tiêu là tìm kiếm sai phạm.

Vì vậy, mục tiêu của KTHĐ cần được mở rộng, có thể bao gồm các đánh giá về: tính kinh tế hoặc hiệu quả của việc thực hiện chính sách; tuân thủ chính sách; sự phù hợp của việc phân tích dựa trên một chính sách hay chương trình; bảo trì tài khoản hoặc hồ sơ; ngân sách đã được sử dụng cho các mục đích cụ thể như thế nào; các thủ tục để đo lường và báo cáo hiệu quả của các chương trình; xem xét các tác động môi trường của chi tiêu trong bối cảnh phát triển bền vững...

Bên cạnh đó, KTNN cần tập trung nhiều thời gian cho việc lập kế hoạch kiểm toán. Phương pháp kiểm toán theo định hướng rủi ro cần được áp dụng triệt để nhưng theo xu hướng tiếp cận nhằm tìm kiếm giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro chứ không phải để nghi ngờ điểm yếu. KTNN cần dành nhiều thời gian đánh giá rủi ro tiềm tàng trong hoạt động kinh doanh của đơn vị được kiểm toán bởi những rủi ro này chi phối mạnh tới cả việc kiểm soát trong đơn vị được kiểm toán cũng như rủi ro của KTV trong quá trình kiểm toán.

Nội dung quan trọng nữa là KTNN phải xây dựng bộ tiêu chí/tiêu chuẩn trong đánh giá khi tiến hành KTHĐ. Để cuộc KTHĐ thành công, cần đặt ra những câu hỏi lớn theo mục tiêu của cuộc kiểm toán, từ đó xây dựng bộ tiêu chí đánh giá, kết hợp với đặc trưng của từng nhóm ngành nghề nhằm xây dựng bộ tiêu chí chung. Với các bộ tiêu chí này, KTV sẽ có một khung logic nhất để tiếp cận và xây dựng tiêu chí đánh giá cho từng cuộc kiểm toán. Đồng thời, hệ thống tiêu chí đánh giá này cũng phải được gửi tới đơn vị được kiểm toán để cùng thống nhất về cách thức đánh giá cho phù hợp, đảm bảo tính khách quan và hiệu quả của cuộc kiểm toán...■

Đây là thông tin từ Khảo sát KPMG CEO Outlook năm 2020 do KPMG công bố mới đây. Cụ thể, khi được hỏi điều gì có thể gây ra rủi ro lớn nhất cho DN trong 3 năm tới, 21% CEO toàn cầu đã xác định rủi ro về nhân tài là mối đe dọa chính cho thành công của DN, trên cả rủi ro chuỗi cung ứng (18%) và rủi ro môi trường/biến đổi khí hậu (12%). Rủi ro về nhân tài được các CEO xác định bao gồm cả công tác tuyển dụng và phúc lợi tổng thể để giữ chân nhân viên.

Khảo sát này cũng cho thấy các giám đốc điều hành cấp cao nhất trên thế giới đang tận dụng thời điểm chưa từng có trong lịch sử này để thay đổi và cải thiện mối quan hệ với nhân viên của họ và xã hội nói chung với các xu hướng: thực tế làm việc mới - các DN đang tìm cách thay

## Nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành rủi ro lớn nhất sau Covid-19

đổi chiến lược tuyển dụng vì làm việc từ xa đã giúp đa dạng hoá nguồn nhân lực và các công ty sẽ giảm chi phí thuê văn phòng trong ngắn hạn; đề cao trách nhiệm cộng đồng - 79% CEO cho rằng họ nhận thức rõ hơn về mục đích của mình kể từ khi cuộc khủng hoảng bắt đầu và DN có vai trò quan trọng trong việc giải quyết những thách thức toàn cầu mà xã hội phải đối mặt; tập trung vào chuyển đổi số: các CEO đang đặt cược vào chuyển đổi số và có tới 80% CEO nhận thấy các chương trình chuyển đổi số của họ được đẩy mạnh trong giai đoạn giãn cách xã hội do Covid-

19. 67% CEO mong muốn đầu tư nhiều hơn vào công nghệ và tỷ trọng này không đổi trong cả 2 đợt khảo sát.

“Đại dịch đã thúc đẩy các chiến lược kinh doanh vận hành xoay quanh trách nhiệm xã hội và chuyển đổi số. Các lãnh đạo DN tập trung nhiều hơn trong công tác tư tưởng cho nhân viên và các bên liên quan về mục đích tồn tại của DN và mục tiêu đóng góp cho xã hội, cộng đồng. Trong bối cảnh tình hình còn nhiều biến động khó lường, việc các CEO tập trung đầu tư vào nguồn nhân lực để có thể duy trì hoạt động, đồng thời đưa ra các giải

pháp sáng tạo trong điều kiện thử thách để DN phát triển cũng là điều dễ hiểu”, ông Warrick Cleine - Tổng Giám đốc KPMG tại Việt Nam và Campuchia - nhận định.

Cũng theo Khảo sát, niềm tin vào nền kinh tế toàn cầu đã giảm đáng kể từ đầu năm, 1/3 các CEO hiện nay ít tự tin hơn về triển vọng tăng trưởng toàn cầu trong 3 năm tới. Tuy nhiên, triển vọng thu nhập của DN vẫn rất tích cực, dù tình hình kinh tế còn nhiều biến động nhưng 1/3 các CEO cho rằng mức thu nhập của công ty vẫn có thể tăng hơn 2,5%/năm trong 3 năm tới. ■

THÙY LÊ

**Tái diễn tình trạng giao vốn chậm, dàn trải và không đúng đối tượng**

Báo cáo kiểm toán quyết toán NSNN năm 2018 của KTNN chỉ rõ, Quốc hội quyết định dự toán chi đầu tư phát triển năm 2018 là 399.700 tỷ đồng; trong đó, vốn trong nước 339.434 tỷ đồng, vốn ngoài nước 60.266 tỷ đồng. Kết quả kiểm toán cho thấy, công tác lập, giao dự toán chi đầu tư vẫn tái diễn tình trạng giao vốn nhiều lần, chưa sát thực tế, bố trí vốn dàn trải. Một số dự án chưa tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn, giao vốn chậm, không đúng đối tượng...

Cụ thể, giao chi tiết kế hoạch vốn (KHV) đầu tư phát triển năm 2018 nguồn NSNN 5 lần sau ngày 20/12/2017 là chưa tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công. Việc giao dự toán cũng chưa ưu tiên bố trí KHV cho các dự án đã hoàn thành trong khi lại giao KHV năm 2018 cho nhiều dự án có tỷ lệ giải ngân thấp. Đặc biệt, một số dự án khởi công mới năm 2017 mặc dù có tỷ lệ giải ngân rất thấp nhưng vẫn bố trí KHV từ nguồn trái phiếu chính phủ năm 2018 lớn và tiếp tục giải ngân trong năm thấp. Bên cạnh đó, tình trạng bố trí vốn khởi công mới không đảm bảo điều kiện thu hồi ứng trước tối thiểu 20% số vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương (NSTU); giao KHV cho một số dự án nằm trong kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020 nhưng không thuộc đối tượng, phạm vi của các chương trình mục tiêu 3.590 tỷ đồng. Ngoài ra, giao 2.364 tỷ đồng KHV ngoài nước năm 2018 cho 4 dự án đường cao tốc do Tổng công ty Phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) làm chủ đầu tư để tiếp tục thực hiện chuyển đổi số vốn ODA từ hình thức cho vay lại sang hình thức Nhà nước đầu tư trực tiếp chưa phù hợp quy định.

Công tác xây dựng, giao KHV tại một số Bộ, cơ quan T.U và địa phương còn xảy ra tình trạng bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 cho một số dự án không đúng đối tượng, chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa đảm bảo thứ tự ưu tiên, chưa bố trí đủ vốn đối ứng hoặc vượt mức quy định; điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án khi chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân

**Qua kết quả kiểm toán**

**QUYẾT TOÁN NSNN NĂM 2018:**

**Kỳ III Nhiều bất cập, hạn chế trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư phát triển**

□ Đ.KHOA

**Theo kết quả kiểm toán, năm 2018, chi đầu tư phát triển bằng 97,9% dự toán, chiếm 27,4% tổng chi NSNN và bằng 7,1% GDP. Qua kiểm toán, KTNN đã chỉ ra nhiều bất cập trong quản lý và sử dụng ngân sách chi cho đầu tư phát triển.**



**Qua kiểm toán, KTNN chỉ ra nhiều bất cập trong quản lý, sử dụng ngân sách chi cho đầu tư phát triển**  
Ảnh: X.TRƯỜNG

đối vốn; chưa xây dựng, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

Việc phân bổ vốn năm 2018 cho một số dự án còn bất cập như: phân bổ cho dự án phê duyệt sau ngày 31/10/2017 không thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn hoặc kế hoạch đầu tư năm 2018; phân bổ không đúng tính chất nguồn vốn; bố trí vốn dàn trải, chưa đúng thứ tự ưu tiên; phân bổ vượt mức quy định và khả năng thực hiện... Bên cạnh đó, tình trạng phân bổ chưa phù hợp với thực tế dẫn đến phải điều chỉnh, bổ sung còn xảy ra tại nhiều Bộ, ngành, địa phương được kiểm toán.

**Sai sót ở hầu hết các khâu trong thực hiện dự án**

Đánh giá về hoạt động xây dựng và quản lý vốn đầu tư, KTNN cũng phát hiện những bất cập trong hầu

hết các khâu thực hiện dự án đầu tư. Cụ thể, phê duyệt chủ trương đầu tư khi chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, xác định cơ cấu nguồn vốn không đúng quy định... Bên cạnh đó, còn tình trạng trình thẩm định, phê duyệt dự án khi chưa phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường, chưa đầy đủ thủ tục, không nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, không phù hợp với quy hoạch; xác định tổng mức đầu tư thiếu chính xác, phải điều chỉnh nhiều lần, giá trị điều chỉnh lớn... Đặc biệt, tình trạng hồ sơ thiết kế chưa chi tiết, đầy đủ, tính toán sai khối lượng, dự toán, áp dụng sai đơn giá, thiết kế chưa sát thực tế dẫn đến phải điều chỉnh còn xảy ra tại hầu hết dự án được kiểm toán.

Kết quả kiểm toán cũng cho thấy, tiến độ thực hiện nhiều dự án

chậm so với kế hoạch ban đầu, tuy nhiên, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan chưa làm rõ nguyên nhân để xử lý theo quy định. Tỷ lệ giải ngân vốn năm 2018 tại một số Bộ, ngành, địa phương, dự án thấp, cá biệt có dự án còn phải hủy KHV năm 2018 do không thực hiện được.

Trong công tác nghiệm thu, thanh toán, KTNN đã chỉ ra những sai sót về khối lượng, đơn giá, định mức, bù giá thiếu cơ sở hoặc chưa đầy đủ thủ tục, hồ sơ; thanh toán vượt giá trị nghiệm thu, quyết toán; thanh toán khối lượng không theo thiết kế và chưa điều chỉnh đơn giá vật liệu theo thời điểm thi công; chậm thu hồi các khoản tạm ứng quá thời gian quy định tại một số dự án. Đáng chú ý, tình trạng chậm quyết toán còn xảy ra tại nhiều dự án. Theo báo cáo của Bộ Tài chính, năm 2018, số dự án hoàn thành

được phê duyệt quyết toán là 65.127 dự án (bằng 70% tổng số dự án hoàn thành). Trong đó, 8.939 dự án hoàn thành đã nộp báo cáo quyết toán nhưng chưa phê duyệt (gồm 7.176 dự án đã nộp hồ sơ và còn trong thời hạn thẩm tra nhưng chưa phê duyệt quyết toán, bằng 80%, 1.763 dự án chậm phê duyệt quyết toán, bằng 20%); có 18.869 dự án chưa nộp báo cáo quyết toán (10.058 dự án vi phạm thời gian quyết toán, chiếm 10,8% dự án hoàn thành, trong đó, 3.247 dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng).

Về nợ đọng xây dựng cơ bản, báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết, tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 bố trí để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSTU là 9.869 tỷ đồng, số phân bổ 5.751 tỷ đồng, số chưa phân bổ đến ngày 31/12/2018 là 4.118 tỷ đồng. Kết quả kiểm toán niên độ 2018 của KTNN cho thấy, số liệu tổng hợp nợ đọng đến ngày 31/12/2018 của 45 địa phương là 33.223 tỷ đồng, trong đó có địa phương còn để phát sinh 1.818 tỷ đồng nợ đọng mới trong năm 2018; một số Bộ, ngành, địa phương nợ đọng lớn nhưng chưa xử lý.

Tổng hợp kết quả kiểm toán 2.013 dự án trong năm 2019, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 9.447 tỷ đồng. KTNN cũng kiến nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, rà soát để xử lý theo quy định đối với các dự án nằm trong kế hoạch đầu tư trung hạn nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020 nhưng không thuộc đối tượng, phạm vi của các chương trình mục tiêu 790 tỷ đồng. Đồng thời, tiếp tục báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý dứt điểm việc chuyển đổi 4 dự án của VEC từ hình thức cho vay lại sang hình thức Nhà nước đầu tư trực tiếp.■

**TRIỂN KHAI KIỂM TOÁN**

KTNN vừa triển khai các cuộc kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án thành phần Đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án Đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020; Dự án Đập ngăn mặn sông Hiếu, tỉnh Quảng Trị và Dự án Hồ chứa nước Mỹ Lâm, tỉnh Phú Yên. Các cuộc kiểm toán trên do KTNN các khu vực: II, VIII thực hiện trong thời gian từ 43 đến 45 ngày. Mục tiêu kiểm toán là xác

nhận tính trung thực, đúng đắn của báo cáo tài chính (nguồn vốn đầu tư, thực hiện đầu tư xây dựng) của các dự án; đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chế độ quản lý đầu tư xây dựng, tài chính, kế toán của Nhà nước; đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư; phát hiện những bất cập trong cơ chế, chính sách đề kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí, sai phạm trong quá trình thực hiện các dự án để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.■

Vụ Tổng hợp KTNN

**Hoạt động...**

(Tiếp theo trang 2)

Quốc, Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định thời hạn cuộc kiểm toán. Trong trường hợp sau khi công bố quyết định kiểm toán phát sinh sự kiện bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh...) ảnh hưởng đến cuộc kiểm toán, Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét quyết định tạm dừng cuộc kiểm toán. Thời hạn tạm dừng không tính vào thời hạn của cuộc kiểm toán. Đây là một trong những điểm mới được bổ sung vào Quy chế.

Đáng chú ý, theo Quy chế, sau khi hoàn thành nhiệm vụ và giải thể, đoàn kiểm toán vẫn phải chịu trách nhiệm về những đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị trong báo cáo kiểm toán, thông báo kết quả kiểm toán, thông báo kết luận, kiến nghị kiểm toán.

Đặc biệt, Quy chế nghiêm cấm các hành vi đối với đoàn kiểm toán và các thành viên của đoàn như:

sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho đơn vị được kiểm toán; can thiệp trái pháp luật vào hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm toán; đưa, nhận, môi giới hối lộ dưới mọi hình thức; báo cáo sai lệch, không đầy đủ, không kịp thời kết quả kiểm toán; lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi; tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp của đơn vị được kiểm toán; tiết lộ thông tin về tình hình và kết quả kiểm toán chưa được công bố chính thức...

Ngoài ra, nhiều nội dung khác liên quan đến thành phần đoàn kiểm toán, tiêu chuẩn lãnh đạo đoàn, tổ kiểm toán; nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân liên quan... cũng được quy định rõ.

Quy chế có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ban hành, thay thế cho Quy chế Tổ chức và hoạt động đoàn KTNN ban hành từ năm 2016.■

**PHÓ HIẾN**



**Vai trò của an ninh mạng ngày càng rõ nét hơn**

Không thể phủ nhận, đại dịch Covid-19 đã đẩy nhanh tiến trình số hóa, bao gồm: quá trình tự động hóa, cộng tác ảo, mô hình làm việc phân tán, áp dụng điện toán đám mây, chăm sóc sức khỏe từ xa, các kênh phân phối trực tiếp đến tay người tiêu dùng và hơn thế nữa. Đại dịch cũng đã làm thay đổi tính chất của nơi làm việc, thị trường và các quy trình kinh doanh, điều đó cho thấy chuyển đổi số sẽ tiếp tục hiện diện trong tương lai.

Theo Khảo sát Niềm tin kỹ thuật số của PwC, hơn một nửa số giám đốc an toàn thông tin (CISO) cho biết, các cuộc tấn công mạng đã tăng vọt kể từ tháng 02/2020 và dự báo, số vụ đe dọa về an ninh sẽ duy trì ở mức cao trong 6 - 12 tháng tới. Vai trò của an ninh mạng ngày càng được chú trọng và điều này đặt ra câu hỏi: Khi các kết nối kỹ thuật số tăng lên theo cấp số nhân thì DN cần có những chính sách gì khác biệt để đảm bảo hoạt động diễn ra một cách thuận lợi và an toàn?

Để trả lời vấn đề trên, các chuyên gia của PwC đã nghiên cứu những giải pháp được các DN tại Hoa Kỳ áp dụng nhằm vượt qua “phép thử” về khả năng phục hồi trong bối cảnh Covid-19 cũng như việc DN cần nhắc lại chiến lược và định hướng đầu tư cho tương lai. Kết quả cho thấy, hội đồng quản trị và các giám đốc điều hành - những người trước đây thường hoài nghi về lợi ích đầu tư cho các chuyên gia kiến trúc an ninh mạng - đã không còn băn khoăn về các khoản đầu tư này nữa. Lợi ích mang lại từ các khoản chi tiêu cho an ninh mạng trong nhiều năm và tầm quan trọng của CISO

**Vấn đề bạn đọc quan tâm**

# Cải thiện an ninh mạng đang trở thành nhu cầu cấp thiết đối với doanh nghiệp

□ THÙY LÊ

**Cuộc khủng hoảng do đại dịch Covid-19 gây ra không chỉ khiến DN tìm cách thích nghi với các viễn cảnh tương lai khác nhau mà còn phải tập trung phát triển công nghệ một cách nhanh chóng. Việc làm này sẽ giúp cho DN ứng phó tốt hơn với nhiều mối đe dọa mới liên quan đến bảo mật thông tin.**



Theo khảo sát của PwC, số vụ đe dọa về an ninh sẽ duy trì ở mức cao trong 6 - 12 tháng tới

*Ảnh minh họa*

đã trở nên rõ ràng hơn nhiều qua cuộc khủng hoảng lần này.

Đặc biệt, kết quả khảo sát và nghiên cứu từ các DN đã đầu tư vào an ninh mạng trong 2 - 3 năm qua cho thấy, lợi ích lớn nhất DN có được trong giai đoạn khủng hoảng hiện nay không phải là những giải pháp bảo mật tạm thời (oneoff security solution) mà là các khoản đầu tư liên quan đến làm việc từ xa, quản lý khủng hoảng và quản lý rủi ro dựa trên dữ liệu số hóa. Đây cũng là một trong những bài học quan trọng mà các DN Việt Nam

có thể áp dụng ở thời điểm hiện nay - các chuyên gia của PwC khuyến nghị.

**Doanh nghiệp cần xem xét lại các ưu tiên về công nghệ**

PwC nhận định, hơn bao giờ hết, năng lực lãnh đạo an ninh mạng trở nên thiết yếu không chỉ ở phạm vi kiểm soát rủi ro mà còn có vai trò tạo ra giá trị. Các CISO và giám đốc công nghệ thông tin (CIO) sẽ đóng vai trò quan trọng khi DN theo đuổi mục tiêu kép trong những tháng tiếp theo, bao gồm tăng tốc các

mô hình kỹ thuật số và khôi phục tài chính. Để vững vàng vươn lên, việc xem xét lại các ưu tiên về chiến lược và đầu tư vào công nghệ sẽ cần được DN lưu tâm.

Theo ông Phó Đức Giang - Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ an toàn thông tin PwC Việt Nam, DN Việt Nam đang có xu hướng đầu tư vào các giải pháp về quản lý truy cập và định danh, các khả năng phát hiện mối đe dọa theo thời gian thực và ứng dụng điện toán đám mây để tạo thuận lợi cho những địa

điểm làm việc phân tán. “Để giải quyết các rủi ro liên quan, một số hành động chính mà tổ chức có thể thực hiện là tăng cường tuân thủ hoặc thiết lập quản trị thông tin nhằm đưa ra quyết định tốt hơn dựa trên dữ liệu và tích hợp các rủi ro an ninh mạng với quản lý rủi ro DN tổng thể” - Giám đốc PwC đưa ra khuyến nghị.

Từ kết quả khảo sát, các chuyên gia của PwC đã đưa ra một số khuyến nghị liên quan đến kế hoạch hành động đối với các CISO và CIO:

*Thứ nhất*, cần tăng cường hợp tác giữa các lãnh đạo phụ trách đảm bảo an ninh mạng, kinh doanh và rủi ro để vượt qua khủng hoảng.

*Thứ hai*, DN phải ưu tiên việc xác định và sửa chữa các lỗ hổng hoặc điểm yếu có thể xảy ra do khủng hoảng. Đây cũng là thời cơ để DN hiện đại hóa và đơn giản hóa.

*Thứ ba*, các lãnh đạo DN cần dự đoán và quản lý các rủi ro phát sinh từ việc đẩy nhanh quá trình số hóa, áp dụng điện toán đám mây và chuyển đổi sang các mô hình kinh doanh số.

*Thứ tư*, các CISO và CIO cần tìm ra các giải pháp sáng tạo để cải thiện bảo mật, nâng cao khả năng phục hồi và củng cố niềm tin, đồng thời quản lý tốt ngân sách an ninh mạng nhằm mang lại hiệu quả về chi phí. ■

**Hợp tác đào tạo cho các doanh nghiệp kiểm toán nhỏ và vừa**

Thực hiện Biên bản hợp tác với Viện Kế toán Công chứng Singapore (ISCA), vừa qua, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã cho ra mắt chương trình hợp tác đào tạo với các khóa học trực tuyến cho người hành nghề ở DN kiểm toán nhỏ và vừa (SMPs). Các khóa học này được xây dựng theo cách thức linh hoạt, tạo thuận lợi cho các học viên tham gia học và kiểm tra cuối khóa, bao gồm các chủ đề: lãnh đạo hiệu quả trong thực tiễn; nền tảng marketing cho các hãng kế toán, kiểm toán; tư vấn kinh doanh thành công. ■

T.LÊ

**Các lưu ý sử dụng chuyên gia khi kiểm toán báo cáo tài chính**

Mới đây, Viện Kế toán Công chứng Hoa Kỳ (AICPA), Ban Chuẩn mực Đạo đức quốc tế cho kế toán (IESBA) và Ban Chuẩn mực Kiểm toán và Đảm bảo quốc tế (IAASB) đã phát hành Ấn phẩm: “Sử dụng chuyên gia trong hoàn cảnh dịch Covid-19: Các lưu ý sử dụng chuyên gia khi kiểm toán báo cáo tài chính”. Tài liệu này hướng dẫn các kiểm toán viên xác định khi nào có thể sử dụng dịch vụ của một chuyên gia để hỗ trợ thực hiện các công việc cụ thể và các trường hợp cần phải có chuyên gia trong quá trình thực hiện cuộc kiểm toán báo cáo tài chính; những lưu ý về đạo đức liên quan đến kiểm toán khi sử dụng ý kiến chuyên gia. ■

BẮC SƠN

**Bồi dưỡng kiến thức về kiểm toán và dịch vụ đảm bảo**

Ngày 20/10, Học viện Kế toán, kiểm toán thực hành (SAPP) đã khai giảng Khóa học ACCA AA/F8 - Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo dành cho học viên theo đuổi nghề nghiệp hoặc chuẩn bị cho kỳ thi tuyển dụng vào các vị trí như: kế toán, kiểm toán, thuế, tư vấn tài chính... Khóa học tập trung vào các nội dung: giải thích các khái niệm về kiểm toán và bảo hiểm, chức năng của kiểm toán, quản trị DN; quá trình tham gia hợp đồng kiểm toán, đánh giá rủi ro của các báo cáo và lên kế hoạch kiểm toán báo cáo tài chính; mô tả công việc, xác định bằng chứng và ứng dụng của tiêu chuẩn quốc tế về kiểm toán. ■

B.SON



**QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1580 GIẢI TRÌNH BẰNG VĂN BẢN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH**

*(Tiếp theo và hết)*

(ii) Đánh giá lại tính chính trực của lãnh đạo đơn vị được kiểm toán và ảnh hưởng của các vấn đề trên đến độ tin cậy của các giải trình và bằng chứng kiểm toán nói chung;

(iii) Thực hiện các biện pháp thích hợp, bao gồm xác định ảnh hưởng đối với ý kiến kiểm toán theo quy định tại CMKTNN 1705 - Ý kiến kiểm toán không phải ý kiến chấp nhận toàn phần trong báo cáo kiểm toán tài chính, có xem xét tới quy định tại Đoạn 20 Chuẩn mực này.

**Giải trình bằng văn bản về trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán**

20. Kiểm toán viên nhà nước phải từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính theo quy định tại CMKTNN 1705 - Ý kiến kiểm toán không phải ý kiến chấp nhận toàn phần trong báo cáo kiểm toán tài chính nếu:

(i) Kiểm toán viên nhà nước kết luận rằng có đủ nghi ngờ về tính chính trực của lãnh đạo đơn vị được kiểm toán dẫn đến việc giải trình bằng văn bản theo quy định tại Đoạn 08 và Đoạn 09 Chuẩn mực này là không đáng tin cậy;

(ii) Đơn vị được kiểm toán không cung cấp văn bản giải trình hoặc giải trình không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Đoạn 08 và Đoạn 09 Chuẩn mực này và theo yêu cầu của kiểm toán viên nhà nước.

**Tài liệu, hồ sơ kiểm toán**

21. Kiểm toán viên nhà nước lập và lưu trong tài liệu, hồ sơ kiểm toán những vấn đề có liên quan đến giải trình bằng văn bản theo quy định tại CMKTNN 1230 - Tài liệu, hồ sơ kiểm toán trong cuộc kiểm toán tài chính. ■

**TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

*(Đã ký)*

**Hồ Đức Phúc**

**Cơ cấu thu bền vững hơn, chi đầu tư phát triển đạt cao hơn kế hoạch**

Theo Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) của Chính phủ, quy mô thu NSNN được cải thiện, cơ cấu thu bền vững hơn, tăng tỷ trọng thu nội địa; giảm tỷ trọng chi thường xuyên và tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Dự kiến, giai đoạn 2016-2020, quy mô thu NSNN bình quân đạt khoảng 24,5% GDP (giai đoạn 2011-2015 là 23,6% GDP), vượt mục tiêu được Bộ Chính trị và Quốc hội đề ra, gấp 1,58 lần so với giai đoạn 2011-2015. Thu nội địa chiếm tỷ trọng ngày càng cao, bình quân giai đoạn 2016-2019 khoảng 81,6% tổng thu NSNN, đến năm 2020 dự kiến đạt trên 84% (giai đoạn 2011-2015 là 68,7%). Giai đoạn 2016-2019, tỷ lệ huy động vào NSNN ước đạt bình quân 24,5% GDP, cao hơn mức bình quân giai đoạn 2011-2015 (23,6% GDP).

Cơ cấu lại chi NSNN đã theo hướng ưu tiên dành nguồn lực tăng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tỷ trọng chi đầu tư phát triển thực hiện đạt 27 - 28% tổng chi NSNN (mục tiêu là 25 - 26%). Tỷ trọng chi thường xuyên giảm dần tương ứng từ mức 64,9% năm 2017 xuống còn 64% năm 2020.

Cùng với đó, bội chi NSNN đã được kiểm soát dần theo đúng chủ trương, định hướng; cơ cấu lại nợ công, bảo đảm an toàn nợ công, giảm áp lực trả nợ lên NSNN và bảo đảm an toàn tài chính quốc gia. Bội chi NSNN bình quân giai đoạn 2016-2020 khoảng 3,5% GDP, trong phạm vi Quốc hội cho phép (giai đoạn 2011-2015 là 5,4% GDP).

Giai đoạn 2016-2019 đã quyết liệt giảm tốc độ tăng nợ công, kéo nợ công giảm từ 63,7% GDP năm 2016 xuống khoảng 55% GDP năm 2019; nợ Chính phủ giảm từ 52,7% GDP năm 2016 xuống mức 48% GDP năm 2019; nợ nước

**5 NĂM CƠ CẤU LẠI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:**

**Cơ bản đạt được mục tiêu**

□ THÙY ANH

*Sau 5 năm (2016-2020), việc cơ cấu lại NSNN đã cơ bản đạt được mục tiêu; bội chi ngân sách, chi tiêu an toàn nợ được quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nằm trong giới hạn mà Quốc hội phê chuẩn và giảm dần qua các năm. Cơ cấu thuế trực thu, gián thu tích cực hơn, chi đầu tư phát triển đạt cao hơn kế hoạch; cơ chế quản lý ngân sách có đổi mới...*



Giai đoạn 2016-2020, việc cơ cấu lại NSNN đã cơ bản đạt được mục tiêu

Ảnh minh họa

ngoài quốc gia giảm từ 49% năm 2017 xuống 47,1% năm 2019. Các chỉ tiêu này đều trong giới hạn cho phép. Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, khả năng thu ngân sách sẽ thấp hơn dự kiến; đồng thời, các chính sách hỗ trợ y tế, sản xuất, kinh doanh và an sinh xã hội sẽ phát sinh thêm yêu cầu tăng chi, dẫn tới tăng bội chi NSNN dự kiến khoảng 5% GDP. Theo đó, tỷ lệ nợ công năm 2020 có thể tăng lên khoảng 56,8% GDP nhưng vẫn trong giới hạn.

Thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) của Chính phủ, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đánh giá: Kỳ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách được tăng cường, cơ cấu thu bền vững

hơn; việc cơ cấu lại NSNN cơ bản đã đạt được mục tiêu đề ra; bội chi ngân sách, chi tiêu an toàn nợ được quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nằm trong giới hạn được Quốc hội phê chuẩn và giảm dần qua các năm. Cơ cấu thuế trực thu, gián thu tích cực hơn, chi đầu tư phát triển đạt cao hơn kế hoạch; cơ chế quản lý ngân sách có đổi mới, cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính được xếp thứ hạng cao.

**Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bền vững và phù hợp**

Tuy nhiên, Ủy ban Kinh tế cũng nhấn mạnh: Thu NSNN chưa bền vững, số vượt thu ngân sách địa phương khá cao nhưng chủ yếu là các khoản thu từ vốn

và thu từ đất đai có tính chất một lần; cơ cấu ngân sách trung ương (NSTU)/ngân sách địa phương trong tổng mức bố trí nguồn chi đầu tư phát triển chỉ đạt 40/60, không đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do thu NSTU những năm trước còn nhiều khó khăn, vai trò chủ đạo của NSTU trong đầu tư chưa được phát huy, trong lúc huy động nguồn lực ngoài ngân sách khó khăn dẫn đến một số dự án thiếu vốn, dờ dang và tạo áp lực rất lớn cho giai đoạn tiếp theo. Nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ so với thu NSNN năm 2019 ước khoảng 18%; năm 2020, khả năng thu NSNN không đạt mục tiêu sẽ làm áp lực trả nợ

tăng lên, tiến sát ngưỡng 25% đặt ra trong giai đoạn 2016-2020, cao hơn khá nhiều so với mức 15,8% cuối năm 2016.

Tình trạng thất thu thuế, nhất là ở khu vực ngoài quốc doanh chậm được cải thiện; công tác kê khai thuế, quản lý thuế đối với người nộp thuế là hộ kinh doanh còn không ít hạn chế. Nợ đọng thuế còn lớn, nhất là khoản thuế không có khả năng thu hồi. Cần phân tích, làm rõ nguyên nhân trong giao và thực hiện dự toán thu đối với 3 khu vực kinh tế quan trọng (DNNN, FDI và tư nhân) bởi thu từ nhóm này đều không đạt dự toán.

Cũng theo Ủy ban Kinh tế, tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi NSNN đã giảm dần nhưng vẫn còn ở mức cao (giảm từ 64,9% tổng chi NSNN năm 2017 xuống 64% năm 2020). Việc thực hiện một số chính sách an sinh xã hội thiếu đồng bộ, chưa đủ nguồn lực, chưa đạt hiệu quả so với mục tiêu. Chi cho khoa học, công nghệ không đạt chỉ tiêu 2% tổng chi NSNN. Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở một số địa phương còn hạn chế. Cần quan tâm, kiểm soát tình hình vay nợ nước ngoài của các DNNN và DN dân doanh.

Trên cơ sở đó, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội nêu một số định hướng lớn cho giai đoạn 2021-2025, đó là: Tiếp tục cơ cấu lại NSNN theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, hỗ trợ thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện nghiêm nguyên tắc chỉ vay nợ cho chi đầu tư phát triển. Xác định quy mô tăng thu ngân sách phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế và tốc độ tăng thu, quy mô NSNN không thấp hơn 1,2 lần giai đoạn trước, dành ít nhất 27% chi cho đầu tư phát triển, chi thường xuyên dưới 63% trong tổng chi. Đề xuất các chính sách đặc thù có tác động đến thu, chi NSNN cần được xem xét thận trọng, không làm tràn lan. ■

**C**ục Tài chính DN, Bộ Tài chính cho biết: Trong 9 tháng năm 2020, Cục nhận được báo cáo phê duyệt phương án cổ phần hóa (CPH) của 7 DN; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN đã hoàn thành công bố giá trị DN của 1 tổng công ty là Công ty mẹ - Tổng công ty Phát điện 2 (EVANGENCO2). Lũy kế từ năm 2016 đến tháng 9/2020, có 178 DN được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án CPH với tổng giá trị DN là 443.503 tỷ đồng, trong đó, giá trị vốn nhà nước là 207.116 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong 178 DN đã CPH, chỉ có 37/128 DN CPH theo Công văn số 991/TTg-ĐMDN và Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, đạt 28% kế hoạch. 91 DN phải CPH trong 3 tháng còn lại năm 2020.

Về thoái vốn, trong 9 tháng, đã thoái được 899 tỷ đồng, thu về 1.845 tỷ đồng. Lũy kế từ năm 2016 đến tháng 9/2020, tổng số thoái vốn là 25.669 tỷ đồng, thu về 172.917 tỷ đồng.

Cũng theo Cục Tài chính DN, từ nay đến cuối năm 2020, số tiền phải chuyển từ

**Cổ phần hóa, thoái vốn khó hoàn thành kế hoạch nộp tiền về ngân sách nhà nước**

Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN (Quỹ) về NSNN theo Nghị quyết của Quốc hội là 38.500 tỷ đồng. Tuy nhiên, 9 tháng qua, tiến độ CPH, thoái vốn khá chậm; số thu từ các hoạt động này chỉ đạt 823 tỷ đồng. Do đó, việc hoàn thành kế hoạch CPH, thoái vốn năm 2020 là khó khả thi. Điều này sẽ ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành kế hoạch nộp tiền thu từ CPH, thoái vốn từ Quỹ về NSNN.

Trước thực trạng trên, ông Đặng Quyết Tiến - Cục trưởng Cục Tài chính DN - cho biết, Bộ Tài chính kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước kịp thời nghiên cứu, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách trong việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại DN và CPH DNNN.

Đồng thời, Bộ Tài chính cũng kiến nghị các Bộ, cơ quan, địa phương, các tập đoàn

kinh tế, tổng công ty, DNNN cần tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại DN; CPH, thoái vốn tại DNNN và DN có vốn nhà nước đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường, mang lại hiệu quả, lợi ích cao nhất cho Nhà nước. Trong đó:

Các DNNN thuộc diện CPH cần khẩn trương rà soát toàn bộ quỹ đất đang quản lý, sử dụng nhằm lập phương án sử dụng theo quy định, trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư có ý kiến về phương án và giá đất để cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tổ chức xác định giá trị DN CPH.

Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các DN thuộc danh mục CPH đến hết năm 2020 hoàn thành công tác xác định giá trị DN, xử lý tài chính, công bố giá trị DN trong năm 2020.

Việc lựa chọn thời điểm để bán cổ phần lần đầu (đối với các DN CPH) và thoái vốn phải phù hợp, không bán cổ phần, thoái vốn bằng mọi giá để đảm bảo quyền lợi của Nhà nước, trong trường hợp cần thiết, phải giảm chi đầu tư từ nguồn CPH, thoái vốn DN để đảm bảo cân đối NSNN.

Các DN đã CPH và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần thực hiện quyết toán công tác CPH; xác định số phải nộp/tạm nộp và thực hiện nộp về Quỹ, trường hợp không đảm bảo thời gian thì phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ, giải trình rõ nguyên nhân và chịu trách nhiệm về sự chậm trễ; bàn giao các DN thuộc diện phải bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước theo đúng quy định.

Người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ khi không hoàn thành nhiệm vụ; thường xuyên đôn đốc, giám sát, kịp thời tháo gỡ hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình CPH, thoái vốn... ■ **MINH ANH**

**Nhiều lợi ích từ chuyển đổi số**

Theo các chuyên gia, chuyển đổi số giúp DN du lịch mở rộng thị trường, nâng cao khả năng trải nghiệm cho khách hàng cũng như năng suất lao động, tăng doanh thu và lợi nhuận. Ngoài ra, chuyển đổi số còn góp phần hình thành nền tảng dữ liệu số du lịch và hệ thống công nghệ số để tự động hóa các quy trình cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho khách du lịch; quản lý, giám sát, đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình phục vụ du khách, nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ, mang lại giá trị cao cho DN. Thế giới đang ở trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, trong đó, sự phát triển của các công nghệ hiện đại, các vật liệu mới đã và đang làm thay đổi từ nhận thức, tri thức đến mọi mặt xã hội. Du lịch là ngành kinh tế gắn liền với đời sống xã hội, do vậy, DN cần thiết phải đi trước trong việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động.

Theo Chủ tịch Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam Nguyễn Thanh Hưng, trên thế giới, ngành du lịch nhiều quốc gia đã và đang tiến hành chuyển đổi số, đưa du lịch trở thành một ngành kinh tế số. Kết hợp với thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ, du lịch dần thay đổi, hướng tới một ngành kinh tế thông minh. Theo dự đoán, chuyển đổi số sẽ tạo ra 305 tỷ USD trong giai đoạn 2015-2025, mang lại lợi ích 700 tỷ USD cho khách du lịch và xã hội thông qua việc giảm tác động đến môi trường, cải thiện an toàn, tiết kiệm chi phí và thời gian cho khách. Vì thế, chuyển đổi số để phát triển du lịch là khoản đầu tư siêu tiết kiệm.

Nhiều chủ DN cho rằng, chuyển đổi số trong ngành du lịch không hẳn là giải pháp "hoàn hảo" như: Big Data (dữ liệu lớn), blockchain (công nghệ chuỗi khối), AI (trí tuệ nhân tạo)... mà nhiều khi chỉ đơn giản là giữ được quan hệ với khách

# Chuyển đổi số để phục hồi và phát triển du lịch

□ LÊ HÒA

**Chuyển đổi số để phát triển du lịch là khoản đầu tư siêu tiết kiệm, có thể giúp DN xoay trục sản phẩm, hấp dẫn du khách, sớm phục hồi và phát triển sau những biến động của thị trường do chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.**



**Chuyển đổi số mang lại nhiều lợi ích cho DN du lịch**

**Ảnh: P.TUẤN**

hàng thông qua những ứng dụng Zalo, Facebook, Google, hệ thống quản trị khách hàng, thông tin dữ liệu về điểm đến du lịch an toàn, chương trình khuyến mãi đặc biệt... Nhờ cách làm này, voucher giảm giá tại một số resort vẫn bán chạy, một số tour nội địa vẫn thành công, các tour nghỉ dưỡng cuối tuần vẫn kín khách...

**Giúp tiết kiệm chi phí, nguồn nhân lực**

Trong bối cảnh khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra, nhiều DN buộc phải cắt giảm nhân sự, việc chuyển đổi số giúp DN có thể tiếp tục vận hành với số ít nhân lực còn lại, chi phí con người giảm xuống nhưng hiệu

quả lại tăng lên. Giám đốc Công ty Du lịch Travelogi Vũ Văn Tuyên cho biết, nhờ ứng dụng công nghệ mà Công ty vừa giải được bài toán về quỹ lương, vừa tăng hiệu quả công việc. "Dịch bệnh Covid-19 và áp lực tài chính khiến Công ty buộc phải chuyển mình. Hiện nay, hiệu quả của các phần mềm giúp cho Công ty chỉ cần 6 người vẫn có thể làm được việc của 30 người mà không cần đến văn phòng" - ông Tuyên chia sẻ.

Đồng quan điểm, Tổng Giám đốc Công ty Kỳ nghỉ Đông Dương Phạm Minh Tú cho rằng, công nghệ và internet đã giúp vận hành công ty hoàn toàn trên nền tảng trực tuyến và từ đó có

thể tiếp cận được khách hàng khắp cả nước. Vận hành trực tuyến giúp giảm chi phí về trụ sở, con người, công tác văn phòng và thủ tục hành chính, từ đó chi phí dịch vụ cũng được giảm, cả DN lẫn khách hàng đều được hưởng lợi. Trong khi đó, Chủ tịch Hiệp hội Du lịch Ninh Bình Dương Thị Thanh cho hay, Ninh Bình đã và đang sử dụng chuyển đổi số để phát triển du lịch. Thực tế, công cụ này tiết kiệm được nguồn nhân lực cho DN, quảng bá kịp thời hình ảnh, chất lượng, chương trình bán sản phẩm. Do đó, chuyển đổi số sẽ giúp các DN du lịch tiết kiệm chi phí marketing, quảng bá sản phẩm và đầu tư đào tạo cho

nguồn lao động du lịch chất lượng cao.

Nhấn mạnh chuyển đổi số là xu thế của du lịch toàn cầu, đại diện một số tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới đã nhận định về khả năng triển khai chuyển đổi số của du lịch Việt Nam. Theo Giám đốc Chính sách công Việt Nam (Tập đoàn Facebook) Nguyễn Ánh Nguyệt, khảo sát xu hướng dịch vụ tại Việt Nam nửa cuối năm 2020 do Facebook thực hiện cho thấy: 86% người tiêu dùng Việt Nam có ý định tự thưởng cho bản thân (sau các đợt giãn cách xã hội vì Covid-19 bùng phát), 87% có ý định chia sẻ quà tặng cho người thân. Đáng chú ý, có tới 93% người tiêu dùng tìm kiếm thông tin về du lịch qua Facebook. Dựa trên kết quả này, bà Nguyệt cho rằng Facebook và các nền tảng số khác là tiềm năng để thúc đẩy du lịch. Các DN du lịch cần nhanh chóng chuyển đổi số để tận dụng các nền tảng kỹ thuật trong lĩnh vực marketing, quảng bá sản phẩm du lịch của mình.

Để thúc đẩy chuyển đổi số nhằm phục hồi và phát triển du lịch, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể Thao và Du lịch Nguyễn Văn Hùng yêu cầu, Tổng cục Du lịch triển khai ngay 5 lĩnh vực: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số cho marketing du lịch; quản lý điểm đến du lịch một cách thông minh; xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu Big Data phải lớn để đưa vào sử dụng chung; kêu gọi các DN cùng phát động, hưởng ứng; lan tỏa công nghệ số đến với mọi cấp mọi ngành, ai cũng có thể sử dụng để hỗ trợ phát triển du lịch. ■

**Đánh giá hiệu quả hệ thống giám sát hải quan tại Nội Bài**

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) vừa tổ chức khảo sát các DN xuất nhập khẩu, logistics, kinh doanh kho bãi, hãng hàng không tại Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài về hiệu quả của Hệ thống quản lý, giám sát hải quan tự động (Hệ thống).

Hệ thống đã chính thức vận hành sau hơn 2 năm triển khai. Tỷ lệ xử lý tự động ổn định trên 99,5%, giúp thời gian thông quan và xử lý, giám sát nhận, trả hàng tại kho hàng không đổi với mỗi lô hàng được giảm từ 3 - 6 giờ xuống trung bình dưới 10 phút. Bình quân mỗi ngày có trên 5.300 lô hàng được quản lý, giám sát thông qua hệ thống.

Tại cuộc khảo sát, nhiều DN đánh giá Hệ thống đã giúp rút ngắn thời gian, thủ tục đưa hàng qua khu vực giám sát, mang lại lợi ích cạnh tranh cho DN. Tuy nhiên, một số DN cũng cho rằng cần tiếp tục cải thiện chất lượng đường truyền, cũng như có kênh chính thức hỗ trợ 24/7 khi phát sinh vấn đề vướng mắc. ■

**MINH ANH**

**SSI đạt doanh thu 9 tháng cao nhất trong lịch sử hoạt động**

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI vừa công bố Báo cáo tài chính quý III/2020. Theo đó, quý này, SSI ghi nhận kết quả kinh doanh tăng trưởng ấn tượng với doanh thu đạt 965,6 tỷ đồng, tăng 14,3%, lợi nhuận trước thuế đạt 408,8 tỷ đồng, tăng 29,3% so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế 9 tháng năm 2020, tổng doanh thu của SSI đạt 3.320,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.075,6 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt 44,9% và 35,3% so với 9 tháng năm 2019. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất ước đạt 1.076 tỷ đồng, vượt 24% kế hoạch kinh doanh năm 2020. Đây cũng là mức doanh thu 9 tháng cao nhất trong lịch sử hoạt động của SSI. ■

**X.HÔNG**

**Ngành thuế thu hồi hơn 93.000 tỷ đồng tiền nợ thuế**

Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính) cho biết, từ năm 2018 đến hết tháng 9/2020, cơ quan thuế các cấp đã thu hồi được 93.734 tỷ đồng tiền thuế còn nợ tại thời điểm cuối năm trước chuyển sang.

Tuy nhiên, theo Bộ Tài chính, số nợ thuế 9 tháng năm 2020 tăng lên so với thời điểm cuối năm 2019, nguyên nhân chủ yếu là do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thực hiện giãn cách xã hội, nhiều người nộp thuế gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh phải tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh, dẫn đến chậm nộp tiền thuế. ■

**Nhiều doanh nghiệp sẵn sàng với chuẩn báo cáo tài chính IFRS**

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và Deloitte Việt Nam vừa phối hợp thực hiện Khảo sát về Tính sẵn sàng áp dụng IFRS tại DN theo Quyết định số 345/QĐ-BTC phê duyệt Đề án áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế của Bộ Tài chính. Kết quả, hơn 50% DN tham gia khảo sát cho biết đã áp dụng hoặc đang chuẩn bị chuyển đổi theo chuẩn mực IFRS. Trong số các DN đang chuẩn bị hoặc chưa áp dụng IFRS, hơn 55% DN nói rằng sẽ áp dụng chuyển đổi trước năm 2025 - năm cuối cùng trong giai đoạn tự nguyện theo lộ trình áp dụng IFRS đề cập trong Quyết định số 345/QĐ-BTC. Tỷ lệ tự nguyện áp dụng chuyển đổi IFRS được cho là sẽ tiếp tục tăng trong những năm tiếp theo. ■

**HÔNG NHUNG**

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM:

# Dư địa tăng trưởng còn rất lớn

□ Bài và ảnh: HỒNG ANH

Năm 2020, mặc dù thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam trải qua nhiều biến động do ảnh hưởng của Covid-19 nhưng vẫn có sự vươn lên mạnh mẽ. Giới chuyên gia tin tưởng, TTCK sẽ đón nhiều triển vọng tích cực, đặc biệt VN-Index có thể sẽ quay lại mốc từ 990 - 1.000 điểm vào cuối năm nay.

## Thị trường dần hồi phục

Theo báo cáo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), trong tháng 01/2020, TTCK Việt Nam tiếp tục đà tăng điểm từ cuối năm 2019, nhưng sau đó, những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 đã khiến thị trường trải qua 2 kỳ giảm điểm nhanh và mạnh. Kết thúc quý I/2020, chỉ số VN-Index mất 33% giá trị so với thời điểm cuối năm 2019. Sang quý II, cùng với sự hồi phục của thị trường thế giới, TTCK Việt Nam lấy lại đà tăng điểm trong 3 tháng liên tiếp nhờ sự hỗ trợ từ những biện pháp nới lỏng kinh tế, sự phục hồi kinh tế vĩ mô, động thái tiếp tục giảm lãi suất của ngân hàng T.Ư các nước, việc nới lỏng chính sách tiền tệ cũng như tâm lý lạc quan của nhà đầu tư khi các quốc gia bắt đầu mở cửa trở lại.

Tại Tọa đàm: “Sự vươn lên của thị trường chứng khoán Việt Nam hậu Covid-19” diễn ra vào sáng 21/10, Vụ trưởng Vụ Phát triển thị trường chứng khoán, UBCKNN Tạ Thanh Bình cho biết, năm 2020 là một năm đầy biến động của TTCK thế giới và Việt Nam. Có những thời điểm thị trường tăng, giảm rất mạnh so với những năm trước, đặc biệt trong quý I. Cuối quý I/2020, VN-Index giảm 33% so với năm 2019. Tuy nhiên, sự phục hồi của TTCK Việt Nam được đánh giá tốt so với thị trường các nước trong khu vực và trên thế giới khi quý II và quý III lần lượt có sự tăng trưởng đáng kể. Đến thời điểm hiện nay, về mặt chỉ số, thị trường đã ngang bằng với mức cuối của năm 2019. Giá trị vốn hóa thị trường từ chỗ giảm sâu so với GDP năm 2019, đến nay chỉ còn giảm 1,8%, đạt mức 71,3% GDP. Theo bà Bình, điểm sáng lớn nhất của TTCK năm nay không chỉ là sự hồi phục về mặt điểm số, quy mô mà ở chính nội lực mạnh mẽ của các nhà đầu tư trong nước. Trong đó, đáng chú ý, TTCK trong nước không còn bị phụ thuộc vào diễn biến của khối ngoại và dòng vốn ngoại cũng như diễn biến chung của TTCK thế giới như những năm trước đó.

Chủ tịch HĐQT Trung tâm Lưu ký chứng khoán (VSD) Nguyễn Sơn cho hay, năm 2020 là năm đột biến về thanh khoản với tỷ lệ giao dịch bình



Các chuyên gia thảo luận tại Tọa đàm

quân từ 7.000 - 10.000 tỷ đồng/ngày. Chỉ số VN-Index có lên, có xuống nhưng thanh khoản tốt đã chứng tỏ tính minh bạch cũng như tạo ra sân chơi để dễ dàng mua bán theo nguyên tắc vận hành của thị trường.

Thậm chí, theo đánh giá của Vụ trưởng Vụ Quản lý chào bán chứng khoán, UBCKNN Bùi Hoàng Hải, TTCK trong nước còn tốt lên so với kỳ vọng khi thanh khoản thị trường tăng 25,7%, giao dịch thị trường phái sinh tăng 90%. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên tổng giá trị vốn hóa của thị trường Việt Nam trong khu vực ASEAN chỉ thấp hơn Singapore và Malaysia. Điều đó chứng tỏ nhà đầu tư nước ngoài đang đầu tư rất nhiều vào Việt Nam. Chưa kể, Việt Nam nằm trong danh sách chờ nâng hạng lên thị trường mới nổi của FTSE và MSCI. Tuy vậy, ông Hải cho rằng, TTCK trong nước còn một số khó khăn: số lượng vốn huy động chỉ bằng 61% năm ngoái; huy động vốn từ phát hành trái phiếu trên thị trường quốc tế đã giảm đáng kể do tác động của Covid-19; mức độ biến động cổ phiếu ảnh hưởng đến định giá của các sản phẩm chứng khoán.

## Nhiều động lực, cơ hội để đầu tư

Giới chuyên gia nhận định, TTCK Việt Nam cuối năm 2020 và đầu năm 2021 sẽ có nhiều triển vọng tươi sáng. Nhận định này xuất phát từ nhiều cơ sở. Trước hết, về mặt quản lý nhà nước, bà Tạ Thanh Bình cho hay, quan điểm chung của cơ quan quản lý là tôn trọng sự vận hành tự nhiên của thị trường, hạn chế sự can thiệp mang tính chất hành chính thô bạo, đặc biệt yêu cầu quản lý mang tính bền vững được đặt lên cao nhất. Hiện, Bộ Tài chính và UBCKNN đang tập trung cao độ cho việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý. Ngày 15/11/2020 sẽ là thời điểm cuối cùng ban hành toàn bộ 4 nghị định và 11 thông tư để có thể có hiệu lực cùng thời điểm với Luật Chứng khoán 2019 (ngày

01/01/2020). Tất cả các văn bản pháp lý này không chỉ chứa đựng những thay đổi mang tính chất kỹ thuật đối với thị trường mà còn thể hiện rõ quan điểm của cơ quan quản lý về phát triển thị trường một cách bền vững. “Với quan điểm như vậy, chắc chắn TTCK Việt Nam từ năm sau sẽ có những thay đổi vượt bậc, thực chất và tiếp tục phát triển một cách bền vững” - bà Bình tin tưởng.

Giám đốc Phòng Phát triển năng lực đầu tư Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS - TS. Lê Đức Khánh - cho rằng, dư địa tăng trưởng của TTCK Việt Nam còn rất lớn. Theo số liệu thống kê, từ quý II đến nay, nhà đầu tư cá nhân mở mới đã tăng khá mạnh. Tuy nhiên so với quy mô dân số, con số này vẫn khá khiêm tốn. Bởi vậy, triển vọng kinh tế và lãi suất rất thấp khiến các nhà đầu tư tìm sang kênh đầu tư khác như chứng khoán. Mặt khác, mặt bằng chung định giá cổ phiếu còn thấp. Dòng tiền luân chuyển khá tốt qua các nhóm cổ phiếu ngân hàng, nhóm ngành thép hay chứng khoán, công nghệ... Theo ông Khánh, thị trường vẫn còn nhiều cơ hội để đầu tư. Nhà đầu tư cần lưu ý chọn nhóm ngành cơ bản, kinh doanh tăng trưởng tốt để giảm thiểu rủi ro. Ông Khánh dự đoán, TTCK sẽ sớm quay lại mốc 990 - 1.000 điểm trong cuối năm nay.

Bên cạnh đó, theo ông Bùi Hoàng Hải, năm 2021 sẽ phân mảnh thị trường tốt hơn cũng như ra mắt nhiều sản phẩm tốt hơn: Đối với các công ty chứng khoán, dịch vụ được mở rộng hơn, các dịch vụ chưa được chính thức hoá sẽ được chính thức hoá (phối hợp ngân hàng cho vay, chào bán sản phẩm tài chính...); xây dựng cơ chế phòng ngừa và ứng phó rủi ro cho thị trường; dự kiến phát triển cơ sở hạ tầng thông qua gói thầu hệ thống công nghệ đồng bộ cho toàn TTCK (gói thầu KRX) giúp hiện đại hóa để tạo ra sự đột phá cho thị trường trong tương lai. ■

## Ngân hàng vẫn đang ở giai đoạn đầu của lộ trình triển khai quản trị dữ liệu

Kết quả khảo sát của PwC Việt Nam vào cuối năm 2019 với 33 đại diện lãnh đạo ngân hàng thương mại tại Việt Nam cho biết, 88% câu trả lời đồng ý rằng QTDL là nền tảng cơ sở để các nhà băng cải thiện năng lực cạnh tranh thông qua phát triển ngân hàng số và khả năng phân tích nâng cao.

Nhiều chuyên gia cũng khẳng định, việc các ngân hàng QTDL thông minh sẽ mang lại trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng, tối ưu hóa tiềm năng, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động. Việc làm này còn giúp ngân hàng nhanh chóng phát hiện các dấu hiệu bất thường, đảm bảo hiệu quả hơn trong hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm tra giám sát tuân thủ. Thông qua QTDL, ngân hàng hiểu rõ hơn về khách hàng; phát triển các mô hình dự báo theo thời gian thực, đáp ứng tức thì nhu cầu của khách hàng; cá nhân hóa giao tiếp với khách hàng, gia tăng khối lượng khách hàng.

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, nhiều ngân hàng đã quan tâm, coi trọng việc xây dựng, QTDL, tạo động lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số. Theo khảo sát tháng 9/2020 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), 50% các ngân hàng đã xây dựng kho dữ liệu tập trung (data warehouse), 27% đã xây dựng các hồ dữ liệu (data lake) để thu thập dữ liệu thô đến từ các điểm tiếp xúc số, khoảng 50% các ngân hàng đã ứng dụng phân tích dữ liệu để tối ưu hóa quy trình vận hành, tăng hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro...

Thực tế, một số ngân hàng đã thành lập các bộ phận quản lý dữ liệu chuyên biệt hoặc đã có giải pháp công nghệ để thực hiện quản lý dữ liệu hiệu quả. Điển hình là Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) thành lập Trung tâm Ngân hàng số cuối năm 2019 và đang chuẩn bị thành lập Trung tâm Phân tích kinh doanh và quản lý dữ liệu; Ngân hàng Thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (VietinBank) thành lập Hội đồng Quản lý dữ liệu từ năm 2019 và thực hiện Dự án Kho dữ liệu DN...

**Năm 2019, thị trường bán lẻ diễn biến sôi động, gia tăng mạnh cả về tổng lượng bán lẻ, số lượng và quy mô của các chủ thể gia nhập thị trường, đặc biệt là sự tăng trưởng tới 21,5% của mô hình bán lẻ hiện đại so với năm 2018. Tuy nhiên, bước sang năm 2020, đại dịch Covid-19 bùng phát trên toàn cầu tác động đến hầu hết các ngành nghề của nền kinh tế, trong đó, bán lẻ là lĩnh vực bị ảnh hưởng nhiều ở cả hai khía cạnh tích cực và tiêu cực.**

## Những biến động, đổi thay trên thị trường

Quý II/2020, thực hiện giãn cách xã hội, hàng loạt chuỗi cửa hàng bán lẻ phải đóng cửa. Số DN tạm dừng hoạt động trong ngành bán lẻ đã tăng 21% so với cùng kỳ năm 2019. Theo báo cáo của Bộ Công Thương, tính chung 8 tháng của năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm nhẹ 0,02% nếu loại trừ yếu tố giá giảm 4,5%, trong khi cùng kỳ năm 2019 tăng 9,5%. Kết quả khảo sát của Vietnam Report với các DN bán lẻ Việt Nam thực hiện tháng 8/2020 cho thấy, có 41,7% DN chịu tác động nghiêm trọng từ đại dịch Covid-19 và 50% DN đánh giá tác động vừa phải, chỉ có 8,3% DN bị tác động ít, không đáng kể. Còn kết quả khảo sát người tiêu dùng chỉ rõ, khi dịch bệnh bùng phát, nhiều ngành kinh tế bị tê liệt, người lao động phải nghỉ làm, thu nhập bị giảm sút và có 85,3% người tiêu dùng phải tiết kiệm chi tiêu.

Bên cạnh đó là sự thay đổi hành vi mua sắm. Có tới 58,8% người được hỏi đã cắt giảm mua

# Quản trị dữ liệu - vấn đề sống còn của các ngân hàng

□ THÀNH ĐỨC

Tuy nhiên, NHNN thừa nhận, quá trình xây dựng hệ thống QTDL cũng đang gặp không ít khó khăn, thách thức như: có rất nhiều loại dữ liệu trong hệ thống; logic nghiệp vụ phức tạp; nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu, khuôn khổ pháp lý hỗ trợ công tác khai thác dữ liệu lớn, đảm bảo an toàn, bảo mật dữ liệu cho khách hàng...

Mặt khác, theo các chuyên gia, phần lớn các ngân hàng vẫn đang ở giai đoạn đầu của lộ trình triển khai QTDL toàn ngân hàng. Việc coi dữ liệu là "tài sản chiến lược" cũng chưa được định hình rõ nét, dẫn đến chưa hình thành được văn hóa sử dụng dữ liệu trong hoạt động kinh doanh.

Khảo sát của PwC năm 2019 cũng cho thấy, chưa đến một nửa số ngân hàng có chính sách và quy trình quản lý dữ liệu toàn diện hay quy định vai trò của các bên có liên quan đến dữ liệu. Hơn 66% trong số 33 lãnh đạo của các ngân hàng cho biết quy định các tiêu chí đánh giá để đo lường chất lượng dữ liệu chưa được vận hành. Chỉ 18% ngân hàng đã xây dựng kiến trúc công nghệ (nền tảng, công cụ...) để hỗ trợ quản lý dữ liệu toàn diện.

**Ngân hàng là một trong những ngành sở hữu khối lượng dữ liệu lớn và cũng là ngành tiên phong thực hiện chuyển đổi số. Bởi vậy, quản trị dữ liệu (QTDL) thông minh trở thành vấn đề sống còn của các nhà băng hiện nay.**



Theo khảo sát của NHNN, 50% các ngân hàng đã xây dựng được kho dữ liệu tập trung Ảnh: P.TUẤN

## Quản trị dữ liệu thông minh, ngân hàng và cơ quan quản lý cùng vào cuộc

Tổ chức Gartner dự kiến năm 2021, các tổ chức lớn sẽ đưa dữ liệu vào danh mục Bảng cân đối kế toán và quản lý dữ liệu được coi như những tài sản quan trọng. Vì vậy, việc ý thức rằng dữ liệu là tài sản chiến lược, có tính chất quyết định đến hoạt động kinh

doanh, cần được quản lý trong lĩnh vực ngân hàng cũng không phải là ngoại lệ. Yêu cầu về QTDL thông minh trong lĩnh vực này đòi hỏi phải có sự vào cuộc từ nhiều phía.

Về phía các ngân hàng, TS. Cán Văn Lực - Chuyên gia Kinh tế trưởng BIDV - đề xuất: Cần quan tâm xây dựng cơ sở dữ liệu lớn và thông tin; thiết lập hệ thống

kho dữ liệu chuyên biệt (điện toán đám mây); xây dựng tổ chức - bộ máy, chuyên gia công nghệ thông tin và quản lý, phân tích dữ liệu; ban hành chính sách, quy trình quản lý và khai thác dữ liệu; tăng chất lượng nhân sự công nghệ thông tin (bao gồm cả quản lý rủi ro công nghệ, an ninh mạng)... Cũng theo TS. Cán Văn Lực, ngân hàng là mục tiêu tấn công

của các loại tội phạm; dữ liệu, thông tin của ngân hàng là lĩnh vực nhạy cảm, tiềm ẩn rủi ro có thể gây ra tổn thất lớn, vì thế, các nhà băng phải đặc biệt coi trọng tính an toàn.

Đáng lưu ý, hiện nay, các ngân hàng khá cởi mở trong việc chia sẻ dữ liệu với nhau hoặc với bên thứ ba cung cấp dịch vụ. Lợi ích từ mở dữ liệu là rất lớn song rủi ro cũng nhiều. Do đó, "sau khi xây dựng hạ tầng dữ liệu, các ngân hàng phải có chính sách phân loại dữ liệu và áp dụng chính sách riêng với từng loại theo các cấp độ: bảo mật, tuyệt mật, riêng tư, chia sẻ" - Giám đốc Dữ liệu VietinBank Trần Hồng Thắng khuyến nghị.

Để hoạt động chia sẻ dữ liệu được tường minh nhưng vẫn đảm bảo an toàn, việc xây dựng chính sách quản lý dữ liệu phù hợp cần phải được lưu tâm. Phó Vụ trưởng Vụ Thanh toán, NHNN Lê Anh Dũng kiến nghị: Chính phủ nghiên cứu, xem xét xây dựng Luật về bảo vệ dữ liệu người dùng nhằm tạo hành lang pháp lý rõ ràng, đồng bộ về quản lý dữ liệu toàn nền kinh tế, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, qua đó thúc đẩy phát triển ngân hàng mở tại Việt Nam. Bộ Thông tin và Truyền thông sớm hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định về định danh và xác thực điện tử, tạo thuận lợi cho việc thu thập, lưu trữ, chia sẻ, bảo vệ dữ liệu cá nhân. NHNN nghiên cứu, đề ra định hướng ngân hàng mở, xác định mô hình ngân hàng mở phù hợp với điều kiện thực tế Việt Nam, trên cơ sở đó ban hành những quy định, hướng dẫn hoặc đưa ra khuyến nghị thích hợp... ■

sắm các sản phẩm không thiết yếu như: quần áo, giày dép; 70,6% cắt giảm thiết bị thể thao và hoạt động ngoài trời, nhưng 36,3% cho biết họ đã tăng mua các sản phẩm chăm sóc sức khỏe để phòng, chống dịch, đặc biệt các sản phẩm có nguồn gốc organic. Trước đó, đối với nhóm nhu yếu phẩm thiết yếu, 3 kênh mua sắm chính của người tiêu dùng là chợ truyền thống (73,5% người lựa chọn), trung tâm thương mại, siêu thị (71,6%), cửa hàng tiện lợi (50,9%). Nhưng khi có dịch bệnh, 3 kênh được người tiêu dùng lựa chọn là cửa hàng online (59,8%), cửa hàng tiện lợi (54,9%), trung tâm thương mại, siêu thị (50,9%). Nhóm sản phẩm không phải thiết yếu cũng ghi nhận sự tăng trưởng đột biến của kênh bán hàng online với 52,9% người được hỏi tăng mua hàng qua ứng dụng trên điện thoại di động; 34,3% tăng đặt hàng trên điện thoại/hotline và có tới 76,24% người giảm đáng kể việc đến trực tiếp cửa hàng mua sắm. Điều này đã tác động đến doanh thu của ngành bán lẻ. Cùng với đó, mặc dù doanh thu mua sắm trực tiếp giảm nhưng ngành bán lẻ vẫn ghi nhận những dấu

# Ngành bán lẻ chịu tác động hai chiều từ Covid-19

□ QUỲNH ANH

hiệu tích cực từ thương mại điện tử, mua sắm trực tuyến và dịch vụ giao hàng đều gia tăng.

Các nhà bán lẻ tại Việt Nam đã nhanh chóng nắm bắt hành vi người tiêu dùng, khai thác mạnh các kênh trực tuyến, các app bán hàng, tận dụng các kênh giao hàng và thúc đẩy tích hợp đa kênh. Có 66,7% DN nhận định đại dịch Covid-19 tạo một cú hích khiến lĩnh vực bán lẻ tại Việt Nam chuyển đổi số mạnh mẽ hơn. Sự chuyển đổi kịp thời đã giúp cho nhiều DN bán lẻ ở thị trường Hà Nội và TP. HCM tăng trưởng doanh số qua kênh online, tiêu biểu như Lotte Mart tăng đến 200% doanh số bán hàng online.

## Doanh nghiệp linh hoạt điều chỉnh chiến lược

Theo chia sẻ của các DN bán lẻ được khảo sát, có 4 khó khăn lớn

Có tới 54,5% DN bán lẻ được khảo sát tháng 8/2020 cho rằng triển vọng ngành bán lẻ trong những tháng cuối năm 2020 sẽ khó khăn hơn nhiều so với năm trước; 36,4% DN đánh giá khó khăn hơn một chút và chỉ có 9,1% DN đánh giá khả quan hơn một chút. ■

nhất mà các DN phải đối mặt dưới tác động của đại dịch Covid-19, gồm: sức mua và doanh số sụt giảm, sự thay đổi hành vi tiêu dùng, thiếu hụt nguồn vốn kinh doanh và đứt gãy chuỗi cung ứng. Minh chứng là 44% DN bán lẻ gặp khó khăn do thiếu hụt nguồn vốn để kinh doanh khi doanh số sụt giảm nhưng vẫn phải gánh chịu các khoản chi phí như: trả lương, các khoản chi cho người lao động, chi phí lãi vay, thuê mặt bằng...

Đại dịch Covid-19 gây ra nhiều khó khăn, thách thức nhưng theo các chuyên gia, đây cũng là cơ hội sàng lọc các DN ngành bán lẻ, là thời điểm để các DN nhìn lại

những hạn chế trong giai đoạn trước và đổi mới toàn diện nhằm tránh rủi ro, nâng cao hiệu quả kinh doanh trong bối cảnh các gia đình tiết kiệm chi tiêu, thay đổi hành vi mua sắm.

Thực tế, kết quả khảo sát cho thấy, nhiều DN đã chủ động điều chỉnh phương án kinh doanh, xây dựng chiến lược của DN bán lẻ trong thời kỳ bình thường mới như sau: 90,9% DN lựa chọn triển khai các chương trình kích cầu người tiêu dùng như giảm thêm giá bán, tăng thêm ưu đãi cho sản phẩm, giao hàng miễn phí tại nhà nhằm tăng doanh thu; 72,7% DN thực hiện cắt giảm chi phí. 63,6%

DN tăng cường số hóa các hoạt động vận hành, đẩy mạnh nghiên cứu thị trường và xu hướng tiêu dùng, thói quen mua sắm, đầu tư xây dựng các kênh bán hàng trực tuyến mới; 36,4% DN lựa chọn phát triển các hình thức thanh toán đa dạng, linh hoạt.

Để hỗ trợ cho DN ngành bán lẻ vượt qua những khó khăn do tác động của dịch bệnh, 100% DN được khảo sát đề xuất Chính phủ và các cơ quan liên quan hỗ trợ DN bán lẻ thông qua các gói tín dụng, ưu đãi đầu tư và ưu đãi thuế. Đồng thời, 66,7% DN kiến nghị cần hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo môi trường cạnh tranh công bằng giữa các DN, đặc biệt là hoạt động bán hàng online; hỗ trợ tư vấn DN trong quá trình chuyển đổi số; 44,4% DN đề xuất được hỗ trợ kết nối với các nhà cung cấp. ■

**Tin tức**

**Dân vận là một bộ phận quan trọng trong công tác xây dựng Đảng**

Đó là ý kiến đánh giá của đồng chí Trần Quốc Vượng - Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư - tại buổi Gặp mặt, tuyên dương điển hình “Dân vận khéo” toàn quốc nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng diễn ra mới đây.

Những năm qua, công tác dân vận của cả hệ thống chính trị đã đạt được những kết quả tích cực, hướng mạnh đến cuộc sống, tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tăng cường niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng... Vì vậy, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tin tưởng rằng, với truyền thống vẻ vang 90 năm xây dựng và trưởng thành, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, cùng những tấm gương điển hình trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” sẽ tiếp tục phấn đấu, giành được nhiều thành tích, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phấn đấu vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh... ■

P.LAN

**Việt Nam - Hungary ký kết hợp tác giai đoạn 2020-2022**

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Ngọc Thiện và Bộ trưởng Ngoại giao - Kinh tế đối ngoại Hungary Péter Szijjártó vừa có buổi hội đàm, trao đổi về tình hình hợp tác giữa hai nước và ký kết Chương trình hợp tác văn hóa giai đoạn 2020-2022. Phía Hungary đề xuất mở Trung tâm Văn hóa và Cộng đồng tại Việt Nam nhằm giới thiệu văn hóa, du lịch, ẩm thực, con người Hungary. Hai bên cũng nhất trí thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa, biểu diễn nghệ thuật; tạo điều kiện quảng bá du lịch; mở rộng tập huấn, trao đổi chuyên gia lĩnh vực thể thao... ■

YẾN NHI

**Tìm kiếm Tài năng trẻ diễn viên Tuồng và Dân ca kịch**

Cuộc thi Tài năng trẻ diễn viên Tuồng và Dân ca kịch toàn quốc 2020 sẽ diễn ra từ ngày 22 - 29/10, tại Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định. Cuộc thi do Cục Nghệ thuật biểu diễn phối hợp với Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam, Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định tổ chức. Đây là dịp để các nghệ sĩ giao lưu, trao đổi kinh nghiệm; nâng cao chất lượng biểu diễn nghệ thuật sân khấu, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nghệ thuật trong thời kỳ mới; Cuộc thi nhằm phát hiện những tài năng sân khấu Tuồng và Dân ca kịch; khuyến khích các nghệ sĩ trẻ có đóng góp cho sự nghiệp sân khấu Tuồng và Dân ca kịch những năm qua. Cuộc thi được phát trực tiếp trên kênh Youtube Nghệ thuật biểu diễn Việt Nam. ■

THANH XUYỀN

**Thúc đẩy hợp tác và đầu tư trong giáo dục**

Vừa qua, tại TP. HCM, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức “Diễn đàn hợp tác và đầu tư trong giáo dục”, giới thiệu các chính sách hợp tác và đầu tư trong giáo dục; kết nối, thúc đẩy hợp tác giữa đối tác Việt Nam và đối tác nước ngoài; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư, các cơ sở giáo dục tham gia và đẩy mạnh hoạt động hợp tác, hội nhập quốc tế trong giáo dục của Việt Nam. Trong khuôn khổ Diễn đàn đã diễn ra cuộc Tọa đàm trao đổi về các chính sách hợp tác đầu tư trong giáo dục. Cũng tại Diễn đàn, đã có 10 thỏa thuận hợp tác đầu tư giữa các đối tác Việt Nam và các nước được ký kết. ■

T.LÂM

**Tuyên dương 55 tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến ngành y tế**

Tại Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ VII ngành y tế (2020-2025) vừa diễn ra tại Hà Nội, Bộ Y tế đã tuyên dương 29 tập thể, 26 cá nhân tiêu biểu đạt nhiều thành tích xuất sắc của ngành.

Trong 5 năm qua, Bộ Y tế đã tổ chức nhiều phong trào thi đua yêu nước, lao động giỏi, lao động sáng tạo, nhiều sản phẩm mới, kỹ thuật mới, thiết thực, hiệu quả, trở thành động lực tinh thần mạnh mẽ tạo nên những thành công trong thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị và của toàn ngành. Phong trào thi đua yêu nước của ngành y tế đã thực sự trở thành động lực thúc đẩy để từng cá nhân, đơn vị phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ, góp phần quan trọng hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu trong chiến lược bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2015-2020. ■

N.HỒNG

**Trước những mất mát, đau thương mà đồng bào miền Trung đang phải gánh chịu do thiên tai, phát huy truyền thống “tương thân, tương ái” của dân tộc, nhân dân cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài đã có nhiều hoạt động hướng về vùng lũ, chia sẻ khó khăn với cuộc sống của người dân nơi đây.**

**Cùng san sẻ khó khăn với đồng bào miền Trung**

Người dân miền Trung không xa lạ gì với bão lũ và cũng đã chủ động sống chung với thiên tai. Thế nhưng,

**Cộng đồng hướng về miền Trung**

□ LÊ HÒA

những gì xảy ra trong mấy ngày qua khiến cho cả đất trời miền Trung như “ngiên ngã”, nước như dòn hết về miền Trung. Tình trạng “bão chồng bão”, mưa như đổ nước, rồi “lũ chồng lũ” chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn đã khiến người dân rơi vào cảnh khốn cùng. Không chỉ mọi sinh hoạt bị đảo lộn, những thiệt hại về tài sản chưa thống kê được, mà buồn đau hơn là những tổn thất về con người, là nỗi thối thòm, âu lo trước sự hung hãn, tàn phá của thiên tai.

Thương cho “khúc ruột miền Trung” khó khăn, tan hoang vì mưa lũ, những ngày qua, nhiều hoạt động kêu gọi, vận động ủng hộ đồng bào miền Trung ruột thịt đã tạo thành sức lan tỏa rộng lớn. Sự vào cuộc kịp thời của các tổ chức, cá nhân với tấm lòng sẻ chia sâu sắc đã nhanh chóng kết nối mọi người gần lại với nhau. Hướng về miền Trung không chỉ là khẩu hiệu, là lời kêu gọi mà đã trở thành một “mệnh lệnh trong trái tim” của mỗi người dân Việt. Từ những người lao động, tiểu thương, công nhân viên chức, cho đến các văn nghệ sĩ, doanh nhân, cán bộ lãnh đạo..., tất cả đều chung một tấm lòng, chung một nghĩa cử là làm thế nào để cùng san sẻ khó khăn với “khúc ruột miền Trung”.

Mới đây, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam TP. Hà Nội đã quyết định ủng hộ 7 tỷ đồng và kêu gọi toàn thể người dân Thủ đô tham gia ủng hộ đồng bào miền Trung. Nhằm phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, “lá lành đùm lá rách” với tinh thần “nhường cơm sẻ áo”, nhiều Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, DN đã quyết tâm góp ủng hộ đồng bào miền Trung đang gặp thiệt hại do đợt mưa lũ lịch sử gây ra. Đặc biệt, nhiều nghệ sĩ, cá nhân cũng đã chủ động tổ chức quyên góp hướng về đồng bào miền Trung. Nhiều nghệ sĩ đã kêu gọi được hàng chục tỷ đồng, trực tiếp đến tận các địa phương, trao quà từng nhà, lan tỏa tinh thần “tương thân, tương ái”, động viên mọi người

kiên cường trước mưa lũ kéo dài. Ngoài ra, nhiều đoàn thiện nguyện của các tổ chức, cá nhân đã tích cực trực tiếp cứu trợ đồng bào tại các điểm rốn lũ trong những ngày qua.

**Kiều bào đồng lòng hướng về miền Trung**

Trước ảnh hưởng nghiêm trọng của mưa lũ tại miền Trung, bà con kiều bào ta ở nhiều nơi trên thế giới đã hướng về quê hương với những tình yêu thương và chia sẻ. Ngày 20/10, tại trụ sở Đại sứ quán Việt Nam ở Phnom Penh, Đảng ủy tại

Tại Chương trình truyền hình trực tiếp “Cả nước chung tay vì người nghèo” năm 2020 diễn ra mới đây, Chủ tịch Ủy ban T.Ư MTTQ Việt Nam Trần Thanh Mẫn đã chuyển lời thăm hỏi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tới cán bộ, chiến sĩ và nhân dân các tỉnh bị bão lũ; đồng thời kêu gọi nhân dân cả nước tiếp tục động viên, giúp đỡ người nghèo, người gặp hoạn nạn, khó khăn. Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước bày tỏ sự cảm thông sâu sắc, chia sẻ những mất mát, đau thương;



**Nhân dân cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài đã có nhiều hoạt động chia sẻ khó khăn với cuộc sống của người dân vùng lũ** Ảnh minh họa

Nhằm ổn định cuộc sống cho bà con vùng lũ, Thủ tướng Chính phủ vừa đồng ý với đề xuất xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ 5 tỉnh: Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Hà Tĩnh, mỗi tỉnh 1.000 tấn để cứu trợ khẩn cấp cho người dân. Đồng thời, Thủ tướng cũng đồng ý với đề nghị tạm cấp từ dự phòng ngân sách T.Ư năm 2020 hỗ trợ 5 tỉnh nói trên mỗi tỉnh 100 tỷ đồng để thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn và an sinh xã hội theo chế độ, chính sách của Nhà nước. ■

Campuchia đã tổ chức buổi quyên góp ủng hộ đồng bào vùng lũ miền Trung với sự tham gia của đông đảo các cán bộ, nhân viên Đại sứ quán, các cơ quan bên cạnh Đại sứ quán, cộng đồng DN Việt Nam tại Campuchia, bà con Việt kiều và nhiều nhà hảo tâm. Trước đó, tại Trung tâm thương mại SAPA ở Thủ đô Prague, Hội Người Việt Nam tại Cộng hòa Czech đã tổ chức Lễ Phát động ủng hộ vì miền Trung thân yêu và vì người nghèo năm 2020, với mục đích hỗ trợ đồng bào miền Trung vượt qua khó khăn, nhất là khắc phục hậu quả mưa lũ. Hội Người Việt Nam tại Ba Lan cũng vừa phát động phong trào quyên góp ủng hộ đồng bào miền Trung. Ban Chấp hành Hội kêu gọi toàn thể bà con cộng đồng, các cá nhân, tổ chức... giúp đỡ người dân miền Trung đang là nạn nhân của lũ lụt.

gửi lời chia buồn đến những gia đình có người thân bị nạn do lũ lụt và đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam, các ban, ngành, đoàn thể khẩn trương phòng, chống lụt, bão; khắc phục hậu quả; kịp thời thăm hỏi, giúp đỡ nhân dân sớm ổn định cuộc sống, phục hồi sản xuất.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước cũng gửi lời cảm ơn chân thành tới những tổ chức, cá nhân, DN, các nhà hảo tâm đã có nhiều hoạt động từ thiện, ủng hộ, giúp đỡ kịp thời, hiệu quả; mong đồng bào ta ở trong nước và kiều bào ta ở nước ngoài tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái”, “thương người như thể thương thân”, hết lòng động viên, giúp đỡ những người đang gặp hoạn nạn, khó khăn, những người nghèo, hộ nghèo, để hạn chế đến mức thấp nhất những tổn thất do thiên tai gây ra. ■

**Tin văn**

- Vừa qua, tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức Lễ Khai mạc và Trao giải thưởng Cuộc thi và Triển lãm Ảnh nghệ thuật Việt Nam 2020.

- Từ ngày 21 - 28/10, tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Đại sứ quán

các nước ASEAN tại Hà Nội tổ chức Triển lãm Trang phục truyền thống các nước ASEAN.

- Tổng cục Thể dục thể thao đã phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk tổ chức Lễ Khai mạc Giải vô địch Đẩy gậy toàn quốc lần thứ XIV năm 2020.

- Theo Tổng cục Du lịch, 9 tháng năm 2020, các chỉ tiêu của ngành đều giảm mạnh, khách quốc tế đến Việt Nam giảm 67,4% so với cùng kỳ năm 2019. ■

TUỆ LÂM

**Tin tức**

**INTOSAI: Hội thảo về vai trò của các cơ quan kiểm toán tối cao**

Ngày 20/10, Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) đã tổ chức Hội thảo trực tuyến về Vai trò chiến lược của các SAI trong việc giải quyết các thách thức do đại dịch Covid-19 gây ra. Hội thảo tập trung vào chủ đề “Phương pháp giúp các tổ chức thích ứng với tình hình mới, với điều kiện làm việc trực tuyến”. Các SAI cũng chia sẻ về quá trình chuyển đổi công việc sang hình thức trực tuyến, cách khắc phục khó khăn hiệu quả nhất trong tình hình hiện tại. ■ *(Theo INTOSAI)*

**Maldives: Báo cáo không chính xác về dư nợ Chính phủ**

KTNN Cộng hòa Maldives mới công bố hai Báo cáo kiểm toán lên Quốc hội trong đó nhấn mạnh, các báo cáo Bộ Tài chính nước này thực hiện không đưa ra các số liệu chính xác về các khoản nợ của Chính phủ, ảnh hưởng đến kế hoạch thanh toán đầy đủ và đúng hạn. Số tiền 10,7 triệu USD dư nợ Chính phủ tính đến ngày 31/12/2018 vẫn chưa được xác minh cụ thể. ■ *(Theo raajje.mv)*

**Malaysia: Cần ưu tiên đầu tư cho kiểm toán nội bộ**

Mới đây, Tổ chức Bảo hộ quyền cổ đông Malaysia (MSWG) đã hoàn thành một cuộc khảo sát về chi phí chi cho hoạt động kiểm toán nội bộ tại các công ty đại chúng đã có cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán. Kết quả cho thấy, nhiều công ty chi quá ít để đầu tư cho lĩnh vực kiểm toán nội bộ, dù họ có doanh thu khá cao. MSWG cho rằng, các công ty này phải ưu tiên đầu tư để các bộ phận kiểm toán nội bộ phát huy hết vai trò của mình. ■ *(Theo theedgemarkets)*

**Tin vắn**

- ▶▶▶ Ngày 28/10, Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Mỹ Latinh và Caribê sẽ tổ chức Đại hội đồng bất thường theo hình thức trực tuyến. ■ *(Theo INTOSAI)*
- ▶▶▶ Ngày 10/11, Ban Điều hành Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao sẽ tổ chức cuộc họp lần thứ 74. ■ *(Theo INTOSAI)*
- ▶▶▶ Hãng kiểm toán PwC cho biết sẽ thôi đàm nhiệm vị trí hãng kiểm toán của Tập đoàn thời trang Boohoo (Anh) sau 6 năm gắn bó. ■ *(Theo accountancytoday)*

**YÊN NHI**

**PHILIPPINES:**

**Quản lý chi tiêu thiếu minh bạch, ngân sách cho bảo hiểm y tế bội chi lớn**

□ **THANH XUYỀN**

**Ủy ban Kiểm toán Philippines (COA) mới đây đã công bố Báo cáo kiểm toán thường niên 2019. Báo cáo đặc biệt nhấn mạnh đến những vi phạm của Tập đoàn Bảo hiểm y tế Philippines (PhilHealth) khi chi trả hàng loạt khoản phí cao quá mức quy định cho hầu hết mọi đối tượng bệnh nhân tại nhiều cơ sở y tế trên cả nước.**

**Chi ngân sách “vung tay quá trán”**

Báo cáo kiểm toán thường niên của COA nhấn mạnh rằng, trong năm 2019, tổng số tiền bảo hiểm y tế được PhilHealth duyệt thanh toán đã bị bội chi tới hơn 936,65 triệu Peso Philippines, tương đương 19,3 triệu USD.

Theo Báo cáo, những trường hợp bệnh nhân mắc viêm phổi có số tiền được chi trả cao nhất, lên tới 105,93 triệu Peso, số tiền này chênh cao hơn 117,67% so với chi phí theo quy định. COA nhấn mạnh, điều này là “rất bất thường và cần phải được điều tra rõ ràng”. Tỷ lệ bệnh nhân mắc các bệnh khác như: sốt xuất huyết, nhiễm trùng đường tiết niệu, cao huyết áp... cũng có số tiền được chi trả cao hơn rất nhiều so với quy định hiện hành.

Cuộc kiểm toán của COA cũng phát hiện thêm rằng, các nhân viên của PhilHealth đã nhận được các khoản lương, thưởng, trợ cấp tổng cộng là 198,238 triệu Peso trong năm 2015 mà không phải nộp các khoản thuế nào theo quy định. Thay vào đó, PhilHealth đã tìm cách “lách luật” để khấu trừ số tiền thuế phải nộp thông qua tài khoản của Tập đoàn. Hành vi này của PhilHealth đã vi phạm pháp luật, tạo điều kiện để một số nhân viên trục lợi cá nhân, làm giàu bất chính. Ủy ban Kiểm toán nhấn mạnh, tổng số tiền thuế nhân viên của Tập đoàn chưa nộp và đã bị khấu trừ lên đến 50,016 triệu Peso.

COA cảnh báo rằng, việc PhilHealth không minh bạch khi yêu cầu nhân viên thực hiện nghĩa vụ nộp thuế có thể gây cản trở cho quá trình kiểm toán tình hình tài chính của Tập đoàn.



*PhilHealth chi ngân sách lãng phí nhiều năm qua*

*Ảnh: philstar.com*

Báo cáo kiểm toán cho biết: “Tính đến ngày 31/12/2019, các giao dịch tài chính của PhilHealth bị đình chỉ kiểm toán là 84,364 triệu Peso, các giao dịch không đủ điều kiện được kiểm toán lên tới 6,88 tỷ Peso và các trường hợp khác cũng không được kiểm toán là 2,42 triệu Peso”. Tổng số gần 8 tỷ Peso các giao dịch tài chính bất thường chưa được kiểm toán. Trong khi đó, công tác quản lý, kiểm soát chi tiêu vẫn chưa được PhilHealth chú trọng, khiến ngân sách của Chính phủ bị ảnh hưởng và thiệt hại nghiêm trọng.

Tại trụ sở chính của PhilHealth ở Thủ đô Manila, các kiểm toán viên của COA ghi nhận nhiều trường hợp không đủ điều kiện được kiểm toán nhất, với các giao dịch tài chính lên tới 1,342 tỷ Peso. Tiếp theo là các chi nhánh của Tập đoàn tại Vùng Thủ đô quốc gia (khu vực đô thị, nơi đặt trụ sở chính tất cả các cơ quan hành pháp của Chính phủ) với 599,56 triệu Peso; Vùng VI (thuộc quần đảo Visayas) 542,95 triệu Peso; Vùng III (thuộc quần đảo Luzon) 542,55 triệu Peso và Vùng X (thuộc quần đảo Mindanao) 471,32 triệu Peso.

**Sai phạm kéo dài nhiều năm**

Bất chấp việc để xảy ra tình trạng bội chi nghiêm trọng như trên, gây

ảnh hưởng lớn đến ngân sách chung của Chính phủ, PhilHealth vẫn cố tình làm nơ các quy định của pháp luật, nhằm nâng cao số bệnh nhân được bảo hiểm y tế để hoàn thành mục tiêu của chương trình y tế bằng mọi cách.

Ngoài tình trạng vi phạm nghiêm trọng kể trên, PhilHealth còn bị chỉ trích vì quá lỏng lẻo trong công tác quản lý tài chính công, để xảy ra hàng loạt chi phí phát sinh lớn khác. Các kiểm toán viên đã tiến hành xem xét và khẳng định, những khoản chi phí phát sinh này hoàn toàn không cần thiết, gây lãng phí nghiêm trọng cho ngân sách quốc gia.

Kết thúc Báo cáo kiểm toán, COA nhấn mạnh rằng, những phát hiện trong cuộc kiểm toán lần này cũng giống những gì các cuộc kiểm toán nhiều năm trước đã chỉ ra. Các chi nhánh, văn phòng trực thuộc của PhilHealth từng bị chỉ trích cố tình để xảy ra hàng loạt sai phạm trong nhiều hoạt động. Tuy nhiên, nhiều năm qua, Tập đoàn vẫn chưa đưa ra những kế hoạch hành động cụ thể, chưa thực hiện sát sao các khuyến nghị kiểm toán để thay đổi tình hình. ■

*(Theo mb.com.ph và philstar.com)*

Vừa qua, Ủy ban Quản lý rừng Australia (FSC) đã chỉ định một hãng kiểm toán độc lập xem xét các hoạt động liên quan đến việc khai thác lâm sản, bảo vệ rừng của Công ty VicForests tại bang Victoria.

VicForests là DNNN có trách nhiệm thu hoạch và bán các loại lâm sản, đồng thời tham gia bảo vệ và tái thiết rừng tại các khu rừng do chính quyền bang Victoria quản lý.

Cuộc kiểm toán đã chỉ ra nhiều sai phạm đáng báo động tại DN này, điển hình là tình trạng VicForests đã không khảo sát hiện trạng của các loài gỗ quý đang có nguy cơ bị tuyệt chủng

**AUSTRALIA:**

**Chưa chú trọng công tác khai thác, bảo vệ rừng**

trước khi khai thác; không xác định đặc điểm rừng già để có kế hoạch tía thưa cây rừng một cách tự nhiên và không lưu ý đến những khu vực thường xuyên xảy ra cháy rừng, lũ lụt sau khi gỗ bị khai thác bừa bãi...

Cuộc kiểm toán cho biết thêm, VicForests cũng không chú trọng công tác bảo vệ thú rừng, trong đó, một lượng lớn là các loài động vật có túi trong diện cần bảo vệ... Những cây thân gỗ lớn được các loài động

vật có nguy cơ bị tuyệt chủng lấy làm nơi cư trú đã bị chặt phá tràn lan, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của chúng. Báo cáo kiểm toán nhấn mạnh: “VicForests đã thất bại trong việc áp dụng các biện pháp bảo tồn các loài vật đang bị đe dọa, bao gồm cú rừng, động vật có vú và nhiều loài động vật đang có nguy cơ bị tuyệt chủng khác...”.

Sau khi những sai phạm trên khiến VicForests bị chỉ trích, FSC khẳng định sẽ không cấp

Chứng nhận hoạt động bền vững FSC cho DN này. Vicforests cho biết, DN đã nỗ lực và thể hiện sự cố gắng suốt gần một thập kỷ qua để đạt được Chứng nhận danh giá này của FSC. Tuy nhiên, đến thời hạn xét duyệt vào cuối năm 2020, DN này chắc chắn sẽ không thể đạt được mục tiêu đề ra do để xảy ra nhiều thiếu sót trong hoạt động chuyên môn.

Trong một tuyên bố được công khai trên trang web của cơ quan, VicForests cho biết, cơ

quan đã ghi nhận những phát hiện và khuyến nghị từ cuộc kiểm toán trên. DN cũng đã đưa những khuyến nghị kiểm toán vào “các quy trình cải tiến mới” của cơ quan để cải thiện những thiếu sót của mình. Bên cạnh đó, Vicforests cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực trong các hoạt động nói chung để theo đuổi mục tiêu đạt được Chứng nhận hoạt động bền vững của FSC trong năm tới. ■

*(Theo smh.com.au)*  
**TUỆ LÂM**

**Tin tức**

**ECA: Kiểm toán ngân sách hỗ trợ doanh nghiệp**

Tòa Thẩm kế châu Âu (ECA) công bố sẽ khởi động một cuộc kiểm toán để đánh giá hiệu quả của nguồn ngân sách Liên minh châu Âu cấp cho các DN nhỏ và vừa (SME) nhằm hỗ trợ tăng cường năng lực cạnh tranh. Bên cạnh đó, ECA cũng đánh giá liệu các quốc gia thành viên có sử dụng nguồn tài trợ cho đúng đối tượng thụ hưởng hay không và các dự án được tài trợ có mang lại kết quả như kỳ vọng hay không. ■  
(Theo Brussels Times)

**Nigeria: NNPC lỗ hơn 20 tỷ Naira trong năm 2019**

Theo báo cáo tài chính được kiểm toán mới nhất, Tổng công ty Dầu khí quốc gia Nigeria (NNPC) ghi nhận khoản lỗ 20,2 tỷ Naira trong năm tài chính 2019. Báo cáo kiểm toán phát hành hôm 13/10/2020 nhận định, mặc dù khoản lỗ này là thấp hơn rất nhiều so với năm 2018 song còn nhiều việc phải làm để vực dậy hoạt động của một tổng công ty nhà nước đã từng đứng bên bờ vực phá sản. ■ (Theo Wall Africa)

**Anh: BDO từ chối kiểm toán chuỗi bán lẻ Poundstretcher**

Hãng kiểm toán BDO của Anh cho biết đã từ chức hãng kiểm toán độc lập tại chuỗi bán lẻ nổi tiếng Poundstretcher sau khi đánh giá rủi ro thương mại tại hãng bán lẻ này. Được biết trước đó, BDO đã xem xét những dự báo dòng tiền, ngân sách và đã đưa ra một số cảnh báo về những thiếu sót trong cung cấp bằng chứng kiểm toán hỗ trợ cho các dự báo được lập bởi Ban Lãnh đạo Poundstretcher. ■ (Theo The Times)

**Tin vắn**

▶▶▶ Hãng kiểm toán PwC vừa ra quyết định không hợp tác cùng thương hiệu thời trang Boohoo và Boohoo đang vật lộn để tìm kiếm công ty kiểm toán thay thế, trong bối cảnh nhiều hãng kiểm toán khác cũng từ chối vai trò kiểm toán viên tại Công ty này. ■

(Theo Financial Times)

▶▶▶ KPMG có thể phải đối diện với vụ kiện tụng pháp lý liên quan đến cuộc kiểm toán tại Quindell, còn được biết đến với tên cũ là Tập đoàn Bảo hiểm và Công nghệ Watchstone. ■

(Theo Independent)

TRÚC LINH

**NAM PHI:**

**Cáo buộc tham nhũng gia tăng tại các tỉnh**

□ NGỌC QUỲNH

**Báo cáo kiểm toán mới nhất của KTNN Nam Phi nhận định, trong giai đoạn tài chính 2019-2020, số lượng các cáo buộc tham nhũng đã gia tăng đột biến tại một số tỉnh, đặc biệt là tại Western Cape và Eastern Cape, Nam Phi. So với 20 trường hợp trong giai đoạn tài chính trước, Cơ quan Kiểm toán quốc gia Nam Phi đã tiếp nhận tới 160 cáo buộc tham nhũng trong giai đoạn tài chính hiện tại ở 2 tỉnh này.**

**Western Cape - tham nhũng tràn lan**

Trình bày Báo cáo về kết quả các cuộc kiểm toán Chính phủ trong giai đoạn 2019-2020, Tổng Kiểm toán Nhà nước Kimi Makwetu cho biết, trong số 257 chính quyền địa phương được kiểm toán trên cả nước, chỉ có 20 đơn vị nhận kết quả kiểm toán sạch.

Theo người đứng đầu Ban Giám sát hiệu quả hoạt động địa phương của chính quyền tỉnh Western Cape, những báo cáo về cáo buộc tham nhũng gia tăng ngày càng nhiều khi tới gần các giai đoạn bầu cử. Được biết, trong năm tới, các cuộc bầu cử ở cấp chính quyền địa phương dự kiến sẽ được tổ chức trong khoảng thời gian từ tháng 8 đến tháng 11/2021. Song có nhiều ý kiến cho rằng, lấy giai đoạn bầu cử nhậy cảm ra làm lá chắn chỉ là sự nguy hiểm, vấn đề gian lận và tham nhũng vốn ăn sâu vào hoạt động của các cơ quan Chính phủ tại Western Cape.

Thành viên của Ủy ban Giám sát Quốc hội - ông Danville Smith - nhận định rằng: "Sự gia tăng các trường hợp cáo buộc tham nhũng là khá đột biến song không có gì bất ngờ. Đây không phải là lần đầu tiên và cũng chưa phải là lần cuối cùng chúng ta nghe đến điều này. Việc này thường xuyên lặp lại song song với sự gia tăng của các cuộc phản đối liên quan đến cung cấp dịch vụ công. Vấn đề tham nhũng đang tràn lan tại Western Cape và Chính phủ cần điều tra, đưa ra biện pháp phù hợp nhằm giải quyết triệt để".

Trước đó, trong một cuộc kiểm toán xã hội do Tổ chức Giáo dục công bằng



Tổng Kiểm toán Nam Phi Kimi Makwetu

Ảnh: ST

(EE) tiến hành, chính quyền tỉnh Western Cape cũng từng bị chỉ trích thiếu trách nhiệm giải trình liên quan đến việc giải quyết các khiếu nại của người dân về cơ sở hạ tầng giáo dục.

**Eastern Cape - điều tra thất thoát 36 triệu Rand**

Còn tại tỉnh Eastern Cape, Cơ quan Cảnh sát điều tra độc lập (Hawks) cho biết, họ đang vào cuộc điều tra làm rõ thất thoát 36 triệu Rand (2,2 triệu USD) của chính quyền Eastern Cape được chỉ ra trong báo cáo kiểm toán trước đó của Cơ quan Kiểm toán quốc gia. Người phát ngôn của Hawks - Philani Nkwalase - cho biết, nhóm công tác điều tra chống tham nhũng đặc biệt của Hawks sẽ tiến hành các hoạt động thu thập thông tin, điều tra và bắt giữ liên quan. Hawks nhận định, những cáo buộc đều xoay quanh nhiều cán bộ quan chức cấp cao tại Eastern Cape và việc hình thành một mạng lưới hoạt động theo phương thức phối hợp, ăn chia.

Theo báo cáo kiểm toán của KTNN Nam Phi trước đó, nhiều hợp đồng đấu thầu tại tỉnh Eastern Cape đã không tuân thủ quy trình đấu thầu công khai và cáo buộc nhiều quan chức nhận hối lộ để phớt lờ thủ tục và trao thầu cho các nhà cung cấp dịch vụ không đủ điều kiện. Cơ quan

Kiểm toán cho biết, chính quyền tỉnh này đã phải gánh chịu nhiều khoản thất thoát lớn trong giai đoạn 2014-2018.

Trong một diễn biến liên quan, hồi đầu tháng 10/2020 vừa qua, hai tổ chức công đoàn lớn nhất của Nam Phi là COSATU và SAFTU đã tổ chức hàng chục cuộc biểu tình trên quy mô toàn quốc nhằm phản đối vấn nạn tham nhũng đang làm kiệt quệ nguồn lực tại quốc gia phát triển nhất châu Phi này.

Thời gian qua, Nam Phi từng không ít lần rúng động vì những bê bối tham nhũng, mà gần đây nhất là những vụ việc xảy ra dưới thời của Tổng thống tiền nhiệm Jacob Zuma và những hành vi tham ô liên quan đến công tác mua sắm trang thiết bị phòng, chống dịch Covid-19 của quốc gia này.

Tổng Kiểm toán Makwetu đã từng phát hiện hàng loạt khoản chi đáng ngờ trong 147,7 tỷ Rand trợ cấp chống dịch hồi tháng 6/2020. Kết quả kiểm toán tại thời điểm đó cho thấy những dấu hiệu tăng giá, lừa đảo và né tránh quản lý chuỗi nguồn cung y tế chống dịch. Theo đó, nhiều quan chức y tế đã tiến hành đặt mua các mặt hàng kém chất lượng với giá cao gấp đôi, thậm chí gấp 5 lần giá thực. ■

(Theo Independent Online và Eyewitness News)

Trong phiên điều trần trước Quốc hội Myanmar vừa qua, người đứng đầu Văn phòng Kiểm toán tiểu bang Mon - bà Thein Thein Oo - đã chỉ trích 9 cơ quan Chính phủ của Tiểu bang không tuân thủ theo các quy định về quản lý NSNN và chính quyền Tiểu bang không có những phản hồi kịp thời trước các cáo buộc dù đã có nhiều văn bản liên quan được Văn phòng Kiểm toán đệ trình.

Trong bản Báo cáo kiểm toán giai đoạn tài khóa 2018-2019, Văn phòng Kiểm toán tiểu bang Mon cho rằng, chính quyền Tiểu bang

**MYANMAR:**

**Nhiều cơ quan Chính phủ tại tiểu bang Mon vi phạm quy định tài chính**

đã không có những hành động phù hợp để giải quyết các vấn đề. Theo bà Thein Thein Oo, có ít nhất 21 đơn thư được gửi đến chính quyền tiểu bang Mon liên quan đến những sai phạm của 9 cơ quan Chính phủ tại Tiểu bang, song hầu như đều bị phớt lờ.

Kết quả kiểm toán cho thấy, nhiều cơ quan Chính phủ thuộc

Tiểu bang đã trích dùng các khoản ngân sách khi kết thúc năm tài chính này để sử dụng trong năm tài chính sau và điều này được cho là vi phạm các quy định tài chính về hoàn trả ngân sách.

Cũng theo Báo cáo, nhiều cơ quan đã không tuân thủ quy trình đấu thầu công khai. Có ít nhất 10 dự án với giá trị hơn 10 triệu Kyat

(gần 7.400 USD) do các cơ quan này chủ trì thực hiện được cho là vi phạm quy định về đấu thầu. Báo cáo kiểm toán cũng đưa ra một số thông tin chỉ trích sự lãng phí trong chi dùng tài chính công tại nhiều đơn vị.

Ngay sau khi bà Thein Thein Oo công bố Báo cáo kiểm toán, các thành viên của Quốc hội

Myanmar đã thống nhất tiến hành một cuộc điều tra liên quan đến những phát hiện của cuộc kiểm toán. Được biết, kết quả của cuộc điều tra sẽ là cơ sở để Chính phủ Myanmar đưa ra những biện pháp hành động cụ thể. ■

(Theo Theo Burma News International và Mmtimes)

HOÀNG BÁCH



**Công tác thu góp nhiều khó khăn**

Báo cáo tại Hội thảo, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Lê Hùng Sơn cho biết: Ngay từ những tháng đầu năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác thu BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN). Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN gặp khó khăn do các DN không mở rộng sản xuất, kinh doanh, nhiều DN phải ngừng sản xuất kinh doanh hoặc giải thể, phá sản; người lao động phải ngừng việc (chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ không lương, tạm hoãn hợp đồng lao động) dẫn đến số thu BHXH, BHTN cũng bị ảnh hưởng lớn. Đồng thời, các DN gặp khó khăn tiếp tục nợ thêm tiền đóng BHXH, BHTN. “Tính đến tháng 9/2020, số đối tượng tham gia BHXH, BHTN vẫn đang giảm hơn 500.000 đối tượng so với cuối năm 2019. Tính đến hết tháng 9/2020, cả nước còn 905 DN, với 82.238 lao động tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất với số tiền trên 329 tỷ đồng” - Phó Tổng Giám đốc Lê Hùng Sơn thông tin.

Trong khi đó, quy định pháp luật cũng còn nhiều vướng mắc ảnh hưởng đến công tác thu và phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN. Chẳng hạn như quy định đối tượng tham gia BHXH, BHTN gắn với hợp đồng lao động, dẫn đến đơn vị, DN lách luật, thỏa thuận không giao kết hợp đồng lao động để trốn đóng BHXH, BHTN. Bên cạnh đó, theo quy định của Luật BHXH,

# Đông bộ các giải pháp phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội

□ Bài và ảnh: N.THÚY

**Tại Hội thảo “Giải pháp về chính sách để kiểm soát hiệu quả Quỹ Bảo hiểm y tế và Quỹ Bảo hiểm xã hội” do Ủy ban Các vấn đề xã hội của Quốc hội tổ chức mới đây, đại diện lãnh đạo ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đã đề xuất nhiều giải pháp nhằm kiểm soát hiệu quả Quỹ BHXH.**



Quang cảnh Hội thảo

người quản lý DN, người quản lý điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương, chủ hộ kinh doanh cá thể không thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc nên đối tượng này không quan tâm đóng BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) bắt buộc cho người lao động làm thuê, mượn cho họ. Đối với người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc người sử dụng lao động cho người lao động

ngừng việc (nghỉ không hưởng lương) thì người lao động và chủ sử dụng lao động vẫn còn ràng buộc pháp lý với nhau bởi hợp đồng lao động. Do vậy, việc tham gia BHXH tự nguyện trong thời gian tạm hoãn hợp đồng lao động hoặc nghỉ không lương còn có vướng mắc.

Ngoài ra, do Điều 216 Bộ luật Hình sự quy định về tội trốn đóng BHXH, BHYT thiếu cụ thể nên

chưa thực hiện được trên thực tế. Cơ chế để tổ chức Công đoàn khởi kiện đơn vị, DN trốn đóng BHXH, BHYT ra tòa án chưa rõ ràng, còn nhiều vướng mắc dẫn đến không thực hiện được trên thực tế...

**Cần quy định nhóm không có hợp đồng lao động tham gia BHXH bắt buộc**

Trước những khó khăn, vướng mắc trên, ngành BHXH

Việt Nam đề xuất, trong thu BHXH, cần quy định cụ thể, rõ ràng về hợp đồng lao động, các loại hợp đồng khác phải tham gia BHXH. Đặc biệt, cần sớm thể chế để nhóm lao động có quan hệ lao động nhưng không có hợp đồng lao động được tham gia BHXH bắt buộc; song song đó là mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc đối với các nhóm chủ hộ kinh doanh, người quản lý DN, người quản lý, điều hành hợp tác xã không hưởng tiền lương, người lao động làm việc theo chế độ linh hoạt. Đồng thời, quy định DN, tổ chức sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài lập danh sách tham gia và có trách nhiệm thu tiền của người lao động để đóng vào Quỹ BHXH; sửa đổi quy định tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động thấp nhất bằng 70% tổng tiền lương và các khoản thu nhập khác có tính chất lương của người lao động.

Tại Hội thảo, đại diện lãnh đạo BHXH Việt Nam kiến nghị tăng mức hỗ trợ mức đóng cho người lao động tham gia BHXH tự nguyện, linh hoạt hơn về mức hỗ trợ, cần quy định mức hỗ trợ tối thiểu để địa phương nào có điều kiện thì có cơ chế để hỗ trợ thêm một phần mức đóng BHXH tự nguyện. Ngoài ra, cần quy định xử lý nợ đối với đơn vị phá sản, rút giấy phép kinh doanh, chủ bỏ trốn còn nợ nhưng không còn khả năng trả nợ để đảm bảo quyền lợi cho người lao động. ■

## Thi đua xây dựng ngành bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại

Tại Đại hội Thi đua yêu nước ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam lần thứ V vừa diễn ra, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Nguyễn Thế Mạnh đã phát động phong trào thi đua (PTTD) yêu nước với chủ đề: “Đoàn kết, sáng tạo, quyết tâm xây dựng ngành BHXH Việt Nam tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp” hướng tới sự hài lòng của người dân và các chủ thể tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn 2021-2025.

Trong đó, giai đoạn tới, ngành BHXH sẽ từng bước mở rộng vững chắc diện bao phủ BHXH, hướng tới mục tiêu BHXH toàn dân; phát triển hệ thống thực hiện chính sách BHXH tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, tin cậy và minh bạch. Phấn đấu đến năm 2025 đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó, nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 2,5%; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH mức 85%; phấn đấu hằng năm hoàn thành kế hoạch phát triển đối tượng tham gia BHYT được Thủ tướng Chính phủ giao và đạt mục tiêu đến năm 2025, tỷ lệ tham gia BHYT đạt 95% dân số...

Để hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu trong giai đoạn 2021-2025, toàn ngành sẽ tiếp tục tuyên truyền, đổi mới công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT); chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện tốt các PTTĐ do Thủ tướng Chính phủ và Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam

đã phát động; gắn PTTĐ thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Tiếp đó, ngành sẽ bám sát kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm được Đảng và Nhà nước giao để phát động các PTTĐ, các đợt thi đua chuyên đề với nội dung thi đua cụ thể, sát với nhiệm vụ từng thời điểm cụ thể; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính có liên quan đến quy trình, thủ tục, hồ sơ khen thưởng...

Ngành BHXH Việt Nam cũng xác định rõ 3 giải pháp cơ bản nhằm thực hiện nhiệm vụ trên. Theo đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể có sự phối hợp đồng bộ trong việc phát động và tổ chức triển khai thực hiện các PTTĐ đạt chất lượng, hiệu quả; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo đánh giá thực hiện PTTĐ, đánh giá năng lực, chất lượng cán bộ, đảng viên, làm cơ sở để xét khen thưởng và thực hiện chính sách cán bộ.

Bên cạnh đó, toàn ngành nâng cao chất lượng khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, khách quan, chính xác theo quy định của pháp luật; chú trọng khen thưởng các cá nhân là người trực tiếp lao động và các cá nhân có sáng tạo, giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Mặt khác, các đơn vị tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; đánh giá, rút kinh nghiệm trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các PTTĐ; kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến làm hạt nhân, nòng cốt trong các PTTĐ. ■

**BẢO TRẦN**

### Bến Tre: Hơn 1 triệu người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Bến Tre cho biết, 9 tháng năm 2020, toàn tỉnh đã có 1.195.977 người tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), trong đó, số người tham gia BHYT đạt tỷ lệ 92,2% dân số của tỉnh. Bên cạnh đó, toàn tỉnh đã thu được 1.994,51 tỷ đồng, đạt 72,1% so với dự toán và vượt 0,63% so với chỉ tiêu thi đua tháng được BHXH Việt Nam giao. Đáng chú ý, số người tham gia BHXH tự nguyện tăng 131,34% so với cùng kỳ năm 2019; đã trả số BHXH tại hệ thống phần mềm quản lý thu, cấp số BHXH, thẻ BHYT. Cũng trong 9 tháng qua, BHXH tỉnh Bến Tre đã giải quyết cho 68.973 hồ sơ hưởng các chế độ BHXH; thực hiện chi trả cho 15.812 người hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hằng tháng... ■ **BẢO TRẦN**

### Hà Nam: Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả hơn 39 tỷ đồng tiền khám, chữa bệnh cho học sinh, sinh viên

Theo BHXH tỉnh Hà Nam, năm học 2019-2020, toàn tỉnh có 136.597 học sinh, sinh viên (HSSV) tham gia bảo hiểm y tế (BHYT), đạt tỷ lệ 99,93%; có 84.011 lượt HSSV đi khám, chữa bệnh (KCB) với tổng chi phí 39.236 triệu đồng, trong đó, nhiều trường hợp được chuyển lên tuyến trên điều trị với chi phí cao. Đến ngày 30/6/2020, cơ quan BHXH đã chuyển 4.871 triệu đồng từ Quỹ BHYT cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu của HSSV tại các nhà trường và hướng dẫn các trường quản lý, sử dụng đúng quy định. Để thực hiện hiệu quả công tác BHYT HSSV năm học 2020-2021, phấn đấu đạt 100% học sinh thuộc diện phải tham gia, Ban Chỉ đạo BHYT HSSV tỉnh đã đề nghị các sở, ngành liên quan phối hợp chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác BHYT HSSV ngay từ đầu năm học. ■

**B.TRẦN**

Tại Hội thảo Đánh giá công nghệ y tế tại Việt Nam năm 2020 - Xây dựng cơ sở dữ liệu đầu vào sử dụng trong đánh giá công nghệ y tế tại Việt Nam, do Bộ Y tế tổ chức mới đây, Thứ trưởng Bộ Y tế Trần Văn Thuấn cho biết, hiện nay, ở nhiều quốc gia trên thế giới, đánh giá công nghệ y tế nói chung và đánh giá kinh tế được nói riêng đã và đang được coi là công cụ quan trọng của quá trình thiết lập ưu tiên và hoạch định chính sách y tế, đặc biệt trong việc xây dựng các gói quyền lợi BHYT.

Ở Việt Nam, trong bối cảnh nguồn lực dành cho y tế ngày càng khan hiếm, Quỹ BHYT phải bao phủ ngày càng nhiều dịch vụ y tế, thì đánh giá công nghệ y tế cần được phát triển và ứng dụng trong quá trình hoạch định chính sách y tế, chính sách BHYT. Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã nêu rõ nhiệm vụ quan trọng của hệ thống y tế là “Xây dựng các tiêu chuẩn và triển khai công tác đánh giá công nghệ y tế để xác định các can thiệp y tế có hiệu lực, hiệu quả, chi phí thấp, bảo đảm chất lượng dịch vụ y tế”.

Trước yêu cầu đó, thời gian qua, Bộ Y tế đã tập trung thực hiện một số hoạt động như: xây dựng và ban hành tiêu chí yêu cầu về bằng chứng đánh giá công nghệ y tế trong xây dựng Danh mục thuốc thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia BHYT; xây dựng hướng dẫn về đánh giá công nghệ y tế; hướng dẫn dành cho người chuẩn bị báo cáo và hướng dẫn dành cho hội đồng thẩm định để

# Phát triển công nghệ y tế trong hoạch định chính sách

□ Bài và ảnh: N.KIM

**Việc ứng dụng công nghệ y tế trong quá trình hoạch định chính sách y tế, chính sách bảo hiểm y tế (BHYT) đã và đang được ngành y tế đẩy mạnh để đảm bảo chính sách y tế được đưa ra dựa trên bằng chứng khoa học và minh bạch.**



**Công nghệ y tế sẽ được ứng dụng trong xây dựng các gói quyền lợi BHYT**

đánh giá báo cáo. Đồng thời, Bộ Y tế đã triển khai xây dựng Mạng lưới đánh giá kinh tế được nhằm kết nối giữa Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, sở y tế, cơ sở khám, chữa bệnh với chuyên gia kinh tế y tế.

Thứ trưởng Trần Văn Thuấn cho biết thêm, trong quá trình xây dựng Danh mục thuốc thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia

BHYT, lần đầu tiên, Bộ Y tế đã chính thức ban hành bộ nguyên tắc, tiêu chí xây dựng Danh mục. Trong đó, yêu cầu bắt buộc các đơn vị phải cung cấp báo cáo đánh giá tác động ngân sách và khuyến khích cung cấp bằng chứng chứng minh về chi phí - hiệu quả của thuốc đối với các thuốc đề xuất bổ sung mới vào Danh mục. Nhờ đó, Bộ đã lựa chọn được thuốc thực sự

cần thiết cho nhu cầu điều trị, bảo đảm quyền lợi của người tham gia BHYT và phù hợp với khả năng chi trả của Quỹ BHYT. “Việc sử dụng bằng chứng đánh giá công nghệ y tế trong xây dựng chính sách BHYT sẽ không chỉ mang tính khuyến khích mà sẽ trở thành yêu cầu bắt buộc, nhất là đối với các thuốc, vật tư y tế và dịch vụ kỹ thuật đề xuất bổ sung mới vào

Danh mục” - Thứ trưởng Trần Văn Thuấn nêu rõ.

Đặc biệt, hiện Bộ Y tế đang phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng Dự thảo Luật BHYT sửa đổi, trong đó cũng nhấn mạnh việc xây dựng các gói quyền lợi BHYT cần dựa trên các bằng chứng đánh giá công nghệ y tế.

Để việc xây dựng chính sách y tế, đặc biệt là xây dựng gói quyền lợi BHYT có những thay đổi mang tính đột phá, ngày càng minh bạch, dựa trên bằng chứng khoa học rõ ràng, bảo đảm lợi ích hài hòa của tất cả các bên liên quan, bảo đảm khả năng chi trả của Quỹ BHYT, thì việc xây dựng phát triển hệ thống đánh giá công nghệ y tế là rất cần thiết và quan trọng, trong đó, tiền đề đầu tiên cần được tập trung xây dựng là hệ thống cơ sở dữ liệu đầu vào đầy đủ, chính xác và thống nhất. Với mục tiêu đó, tại Hội thảo, các đại biểu, chuyên gia đã chia sẻ những kết quả về xây dựng các cơ sở dữ liệu đầu vào sử dụng trong các nghiên cứu đánh giá công nghệ y tế tại Việt Nam; đồng thời đề xuất kế hoạch phát triển hệ thống đánh giá công nghệ y tế, xây dựng Đề án phát triển hệ thống đánh giá công nghệ y tế trong thời gian tới. ■

## Ứng dụng khám, chữa bệnh từ xa trong chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình

Theo PGS,TS. Lương Ngọc Khuê - Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế, tập trung đẩy mạnh KCB từ xa là ưu tiên của ngành y tế trong giai đoạn hiện nay. Đây cũng là hoạt động cần thiết giúp cho chính bệnh viện nâng cao chất lượng, hiệu quả KCB... Dựa trên nền tảng hệ thống KCB từ xa mà ngành y tế đang triển khai, tới đây, ngành sẽ thí điểm đưa chăm sóc sức khỏe ban đầu dựa trên nguyên lý y học gia đình thông qua 2 hệ thống Telemedicine và Telehealth.

Đây là 2 hoạt động sử dụng công nghệ để chẩn đoán, theo dõi, điều trị người bệnh từ xa và áp dụng công nghệ giúp người bệnh quản lý bệnh của mình thông qua hệ thống hỗ trợ, giáo dục sức khỏe, cung cấp thông tin, công cụ tự theo dõi. Khi ứng dụng hệ thống này, các trạm y tế, y tế tuyến huyện sẽ lập hồ sơ theo dõi sức khỏe của người dân trên địa bàn theo nguyên lý y học gia đình, người bệnh sẽ được kết nối với bác sĩ tuyến dưới, thậm chí tuyến trên qua ứng dụng công nghệ để được tư vấn, KCB từ xa hoặc tiến hành hội chẩn trực tuyến giữa các cơ sở y tế với nhau.

Theo Bộ Y tế, đây là một lĩnh vực hoàn toàn mới sẽ được tiến hành thí điểm tại Việt Nam. Khi triển khai hiệu quả sẽ mang lại lợi ích lớn nhất cho người dân, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa. PGS,TS. Hồ Thị Kim Thanh - Trưởng Bộ môn Y học gia đình, Đại học Y Hà Nội - cho biết, chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học



**Phương thức KCB từ xa sẽ được ứng dụng trong chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân** Ảnh: THANH XUÂN

gia đình nếu ứng dụng KCB từ xa sẽ giúp người dân kết nối với bác sĩ, chia sẻ thông tin sức khỏe của mình để đưa ra lời tư vấn phù hợp hoàn cảnh, kinh tế và điều kiện sức khỏe của mỗi cá nhân, giảm thiểu đi lại giữa người dân với các cơ sở y tế, góp phần làm giảm quá tải cho tuyến trên. Tuy nhiên, để đưa hoạt động này vào hệ thống KCB từ xa bên cạnh các yêu cầu về nền tảng kỹ thuật, trang thiết bị..., cần có hành lang pháp lý và cơ chế thanh toán thông qua Quỹ Bảo hiểm y tế để không ảnh hưởng đến quyền lợi của bác sĩ và người dân. Vì vậy, tại Hội nghị ứng dụng Telemedicine trong chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình diễn ra mới đây, các đại biểu đã tập trung thảo luận về các giải pháp để hoàn thiện những vấn đề về quy định thanh toán, giá hội chẩn, cách thức tổ chức một buổi hội chẩn KCB từ xa... Đồng thời xác định các tiêu chí cho bệnh nhân, loại bệnh triển khai được khám bệnh, chăm sóc từ xa, tại nhà; điều kiện để các cơ sở y tế có thể triển khai dịch vụ KCB và chăm sóc từ xa; danh mục các phương tiện kỹ thuật phục vụ cho hoạt động này... Đặc biệt, các ý kiến cho rằng, cần phân biệt rõ khái niệm Telemedicine và Telehealth. Trong đó, Telemedicine là sử dụng công nghệ để chẩn đoán, theo dõi, điều trị người bệnh từ xa, còn Telehealth áp dụng công nghệ giúp người bệnh quản lý bệnh của mình thông qua hệ thống hỗ trợ, giáo dục sức khỏe, cung cấp thông tin, công cụ tự theo dõi. ■ KIM AN

### Bộ Y tế phát động “Tháng hành động đẩy lùi tình trạng thừa cholesterol trong cơ thể”

Trong khuôn khổ chiến lược quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm giai đoạn 2015-2025, Bộ Y tế vừa tổ chức Lễ Phát động “Tháng hành động đẩy lùi tình trạng thừa cholesterol trong cơ thể”.

Trước thực trạng người Việt Nam thừa cholesterol trong cơ thể đang ở mức đáng báo động, có xu hướng tiếp tục gia tăng và là nguyên nhân gây ra các bệnh không lây nhiễm, Tháng hành động tập trung vào tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng và quản lý các bệnh không lây nhiễm ngay từ y tế cơ sở; tổ chức các buổi truyền thông, tư vấn và xét nghiệm miễn phí về cholesterol cho người dân tại 5 tỉnh/thành phố, 15 bệnh viện trên cả nước. ■

N.KIM